

# PHONG HOA'

RA NGÀY THU SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRI-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THANH — GIÁY NỘI SỐ: 874.

+  
H

+  
H

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 8\$50 — 6 tháng: 3\$50

## CHIA RĒ NAM, BẮC

T lâu nay lại nghe thấy người ta nói đến câu « chia rē Nam, Bắc ».

Nhưng may, họ chỉ nói đến mà thôi. Hằng hái hơn chút nữa thì họ đăng lời nói của họ lên báo. Chưa đến nỗi dùng đầm, đá, gậy gộc như mười lăm, mươi sáu năm về trước.

Và cái cớ khiến họ muốn chia rē cũng chưa quan hệ gì, chưa thè quan hệ bằng cái cớ « bỗ nô lệ » nó chia rē người miền nam, miền bắc nước Hoa-kỳ ngày xưa.

Cái cớ ấy chỉ là cái cớ nhỏ nhen: vì lợi.

Chúng tôi lấy sự chia rē làm đau lòng, vì chia rē bao giờ cũng chỉ có hại. Trong hai trăm năm, họ Nguyễn, họ Trịnh chia rē đánh nhau chết hại nhân dân. Nói rằng nhờ sự chia rē của hai họ ấy mà nước ta đã mở rộng vào phía nam, là nói mờ. Dời Lý, dời Trần, dời Tiền Lê đã bắt đầu cuộc nam xâm. Nếu không có sự chia rē kia thì biết đâu bờ cõi nước Nam ngày nay không giáp Án-dộ rồi.

Một điều chắc chắn là sự chia rē đã làm chậm sự tiến-hoa của dân tộc Việt-Nam. Cái bằng cớ hiền nhiên là nước Trung-Hoa chia rē nam, bắc nên từ ngày xong cuộc cách-mệnh đến giờ, vẫn không sao ngóc đầu lên được.

Cái ý chia rē hình như đã in sâu vào óc người mình thì phải. Tôi còn nhớ ngày tôi ở trường, thấy anh em trong Nam họ chỉ chơi thân với nhau mà thôi. Đối với người ngoài Bắc, họ rất hờ hững. Có khi đương to nhỏ truyện trò thân mật với nhau, thấy có bạn học Bắc đến, họ im ngay. Có lẽ học trò ngoài Bắc vào trong Nam cũng vậy.

Tài văn tưởng chỉ trẻ con mới có tính trẻ con ấy. Ai ngờ người lớn đầu họ cũng vậy. Không thể sao người cùng một nước, nói cùng một thứ tiếng, mà họ còn bày vê lập nên những hội « Bắc-kỳ tương-tế » ở trong Nam, và « Nam-kỳ tương-tế » ở ngoài Bắc.

Thì sao không lập ngay ra hội « Việt-Nam tương-tế » có hơn không? Cũng là giống Annam cả thì giúp đỡ một người Saigon có khác gì giúp đỡ một người Hanoi, nếu người ta cần mình giúp đỡ và nếu mình có thể giúp đỡ được.

Vậy muốn đánh đòn tư tưởng chia rē, trước hết phải phá bỏ những hội Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ tương-tế đi. Tôi là người Annam thì dấu tôi sống ở Bắc hay sống ở Nam cũng vẫn là sống ở trong nước tôi. Tôi có sống trong một nước khác đâu, mà bảo cần đến người cùng nước với tôi cứu giúp tôi. Rồi khi tôi chết, dấu được chôn ở nghĩa địa Bắc-kỳ hay ở nghĩa địa Nam-kỳ, bộ xương của tôi cũng vẫn nát ra mà về đất, đất nước nhà (giọng nói vắn vẻ).

(còn nữa)

Nhị Linh

Ông Phạm-Quỳnh ở hội đồng Thương-thur đã có cái cao ý xin lập một võ ban (ban múa). Ông Lê-Thăng xin một chân trong ban múa nên có võ Huế múa thử cho ông Phạm-Quỳnh xem.

Tin sau cùng: Ông Lê-Thăng đã trúng tuyển.

# NGƯỜI NHỎ HƠN LÒNG LÀ VÀNG

## HỌC HIẾU

T RONG kỳ thi bảng sơ học yếu lược ngày 13 tháng 5 vừa rồi, ở Montcay, lăn vào đám trẻ con đi ứng thi, có hai ông cụ tóc bạc da mồi. Tưởng là hai cụ đi thăm nom cháu hay chắt, ai ngờ cả hai cụ vào thi.

Ngày xưa có ông già bầy, tám mươi còn vác lều chiếu đi thi, được thiên hạ cho là hiếu học. Nhưng sự thực là ông ta chỉ mồng được đội cài mũ cánh chuồn, đầu là cái mũ nát, được khoác cái áo thung xanh, đầu chỉ để lạy quan trên.

Hai cụ già kia đi thi bảng sơ học yếu lược, ý chứng cũng là bọn hiếu học đấy. Hỏi ra mới biết hai ông đã gần 60 tuổi, một ông làm khán hộ, một ông làm cai thợ rèn, lại cũng được ân thưởng hầm chánh cữu phẩm bá bộ.

Có người đến bàn với hai ông cụ rằng, nếu có bảng sơ học yếu lược thi cái hầm kia có thể đổi sang hầm «chánh cữu phẩm văn giai» — Vì thế mà hai cụ sinh ra hiếu học, rồi đi thi

Nếu câu «Trong một người annam, là có một ông quan» mà đúng, thì hai ông cụ này đích thị là người annam.

## NGƯ-SỬ

T Ư trước đến giờ, tôi cứ tưởng chỉ có các quan ngự-sử trong tiêu thuyết Tầu. Đọc báo Tràng-an, tôi mới hay trong triều bấy giờ vẫn có hai ông ngự-sử.

Công việc của hai ông ghê gớm, tát lăm, đáng ghi vào sử xanh nêu lên cho quốc dân cùng biết.

Một hôm, đức Kim-thượng đi bắn về, tiếp được một bài số thứ nhất của hai ông ngự-sử.

Đại ý nói thánh thượng đòi xưa như Nghiêu, Thuấn, Võ, Thang không đi săn bắn, mà không đi ra cách kinh-sư 100 dặm để khỏi nhọc thánh thề và khỏi nhọc đến dân sự.

Vậy thì bấy giờ Hoàng-thượng cũng nên theo gương mà ở lại dễ-dò. Thị ra hai ông ngự-sử Annam này chẳng khác gì các ông ngự-sử trong tiêu-thuyết Tầu cả.

Ý chứng cũng nghĩ như vậy, nên Hoàng-thượng xem sờ xong, mỉm cười đút vào ngăn kéo, đợi ngày cho vào viện bác-cỗ.

Không bao lâu lại có một tờ sớ thứ hai, cũng đáng phục như tờ sớ thứ nhất. Có gì đâu? Một ngày lê kia Hoàng-thượng sang chầu thánh-cung, có ngự

sứ theo hầu, ngồi vào cửa giữa. Xong việc, ngự-sử dâng sớ nói đến lễ-nghi của tiên triều và cửa triều-dinh các vua Võ, Thang..., rút cục can Hoàng thượng không nên vào cửa giữa, chỉ nên di cửa bên.

Thật là một việc có quan hệ tới vận mệnh nước nhà, hai ông ngự-sử nghĩ như vậy.

Nhưng buồn cho hai ông, đức Kim-thượng lại không nghĩ như vậy. Ngài gọi hai ông ngự-sử lên, khuyên hai ông chỉ nên nói những việc quốc kế dân sinh, còn những việc nhỏ mọn riêng tay, chó-nên nói nha.

Tiú nguyễn, hai ông ngự-sử trở ra về nghĩ mãi vẫn chưa hiểu tại sao việc vào cửa giữa hay cửa bên lại không có quan hệ tới quốc kế và dân sinh... Sự đó không có gì là lạ. Sự là hai ông ấy đã có cái óc cỗ ở đời Đông-châu-liệt-quốc mà lại sinh ra thời bấy giờ. Hai ông ngự-sử đã có thể, tưởng nên chở hai ông và hai bài số của hai ông vào viện bác-cỗ là thường sách.

... Như vậy, mỗi tháng nhà nước lại lôi ra được ba trăm bạc tiền lương của hai ông; àu cũng là một việc quốc kế dân sinh vậy.

## BẢO TỒN MỸ TỰC

B ỘN các ông Bình, Bồng ở bảo Xứ sở mới nghĩ ra một diệu-kế: lập một nhà hội cho các nhà yêu non nước.

Thật là may cho nước non.

Hôm thứ ba trước, hội viên lục tục đến bàn luận về những mỹ tục nên bảo tồn. Xin nói ngay rằng không vỡ đồ vật gì cả. Cả đến cái kim khánh của Lê Bồng cũng «bảo tồn» được.

Sau một hồi bàn luận, toàn thể hội viên đồng lòng kết luận rằng nên bảo tồn những cuộc tế lễ định đám của các làng.

Ú, có thể chứ. Phải bảo tồn lấy cái ý nghĩa sâu sa của sự tế thần, của sự mồ hôi, của miếng phao câu.

Tuy vậy, bọn Xứ sở nghĩ rằng cuộc tế lễ kia nên làm đơn giản đi. Nghe đâu họ định giảm, bỏ mỗi mâm việc làng hai miếng thịt lợn to và nửa đĩa xôi. Còn hương thì đáng lẽ dốt ba nén, từ nay về sau chỉ dùng hai nén mà thôi.

Sau khi bàn nên bảo tồn mỹ tục tế lễ của các làng annam, bọn Xứ sở bèn đi ăn cơm để bảo tồn lấy thân thể của họ.

Tứ Lý

Xem bài «Chung quanh một bức thư» ở trang 12

(Nói đến Văn-Học và Ngọ-Báo)

## Những người mắc bệnh

THUỐC NĂM 1935. Để công nghiên cứu trong 10 năm trời, chúng tôi đã tìm được nhiều phương thuốc rất hay, chữa đau khớp dây, nơi thành thị, chốn thôn quê, đều biết tiếng cả. Tuy vậy, chúng tôi cũng không khỏi sự nghiên cứu, suy xét, nên năm nay, lại mới phát minh ra thứ thuốc rất thích hợp cho bệnh hiện thời, vì muốn để kỷ-niệm sự nghiên cứu tốt đẹp này, nên đặt tên thuốc là thuốc năm 1935. Thứ thuốc này rất nhanh khỏi cho các bệnh lậu, không có kinh niêm hay mồi mắc, buốt tít, hoặc ra mủ, dù nhẹ hay nặng tới mức nào, dùng thử thuốc này sẽ được như ý. Nhé 3,4 hộp; Nặng 5,6 hộp là cùng (giá 0\$60).

**THUỐC PHẠM PHÒNG (phòng tich)** — Bất cứ dân ông hay đàn bà, mỗi khi uống rượu say, ăn cơm no, làm việc khó nhọc, mà vội ham mê sắc dục, thì sẽ sinh ra bệnh **Phạm-phòng (phòng tich)**. Bệnh này thường phát ra như: Đau bụng, trong bụng nồi từng cục (rồi lại tan); ăn không ngon, ngủ không yên, thân thể gầy còm, da vàng, mặt xanh, tức ngực, ợ chua, đau lưng v.v... Ai mắc bệnh Phạm Phòng mà đã dùng đủ các thứ thuốc mọi nơi đều chưa khỏi, kíp dùng thuốc này sẽ khỏi một cách rất mau chóng. Người nào bị đã lâu lắm, chỉ uống đến 4, 5 hộp; còn người nào mới bị thì chỉ 2, 3 hộp là痊愈. Phương thuốc này là phương già truyền linh-nghiêm đã ngoại trán năm, nên ai dùng qua đều được như ý (giá 0\$50).

**LƯƠNG NGHỊ BỘ THẬN KHÍ HOÀN** — Thận là cơ quan bộ trọng trong người ta. Chân thận kém thường sinh ra chứng đau lưng, đau minh, đau các đầu xương, ử tai, bốc hỏa, vắng đầu, chóng mặt, nước tiểu vàng, ít khi được trong tinh khi loãng, hay đi, mộng tinh, dương sự ít cử, hoặc trong mình nóng nảy, ít ngủ, kém ăn, v.v... Phương thuốc này rất hay, chế đã lâu năm, từng thí-nghiệm cho nhiều người, ai nấy đều được như ý. Dùi hết 1 hộp thuốc đã thấy hiệu-nghiệm vô cùng (giá 1\$00).

**LÊ HUY PHẠCH, № 12, Route Sinh-Tu, Hanoi**

**ĐẠI-LÝ CÁC NƠI:** Haiphong: Nam-Tàn, 82, Bonnal. Nam-Định: Việt-Long, 28, rue Champeaux (Trên trường học bến cảng). Vinh: Sinh-Huy, 59, phố La-Ga. Hué: Văn-Hòa, 87, Rue Paul Bert. Quinhon: Trần-văn-Thắng, avenue Khải-Dịnh. Phan-Thiết: Lê-Thành-Hưng, rue Gia-Long. Saigon: Dương-thị-Khuyển, 109, rue d'espagne. — Cần thêm nhiều Đại-lý khắp nơi.

## BÚC TRANH VĂN CẨU

Bác Bang Tá ở Vinh tát một người ngồi ngang hàng với mình

**B**ÁC bang tá ở Vinh tát một người ngồi giữ tòn ti trật tự lâm.

Yêu chơi một hiệu buôn kia, bác ngạc nhiên khi thấy người thư ký cửa hiệu đó, sau khi chào hỏi bác một cách rất lễ phép — nhưng than ôi! lại là cái lè-pep của người phương tây, — ngang nhiên ngồi xuống cái ghế ngang hàng với cái ghế bác đang ngồi.

Vì thế bác đứng dậy. Bác dồn từng tiếng bảo người thư ký sơ hãi kia rằng :

— Anh có biết tôi là bang tá lĩnh này không? Không hả? Được, thế sao anh lại cùng tôi dám ngồi ngang hàng?

Rồi bác giơ tay tát người khốn-nan kia hai cái. Mà khô, người kia cứ nón nì xi, lôi mãi.

Kết xin lỗi cũng phải, Vì ai cũng ngồi ngang hàng với ai, thì còn đâu là trên, dưới, còn đâu là thang bậc trong xã hội nữa? Hả chẳng ngay cho lồ quoc ta lầm sao!

Bác bang tá bởi vậy, bao giờ cũng phải giữ lấy cái trên dưới quí hóa đó.

Bác không di xe tay bao giờ. Vì di xe tay thì phải ngồi trên xe, mà ngồi trên xe lúc là ở sao anh kéo xe. Một ông bang tá ở sau anh kéo xe còn hết thông gì nữa!

Mà nếu mình di trước anh kéo xe, chẳngほか ra mình kéo xe, mà anh kéo xe lại ngồi hưởng trên xe sao? Vừa mới tiền lại vừa bị kéo xe, chẳng ai dại gì mà làm thế.

Nên bác bang tá không di xe là khôn lầm.

Bác cũng không di xem chớp bóng bao giờ. Vì di xem chớp bóng, những kẻ không bằng mình cũng được ngồi ngang hàng với mình, mà nhiều khi những kẻ ít tuồi nhất lại ngồi trên mình, thế mới ác.

Bác cũng không di ra ngoài phá nra. Vì ra đó bao giờ chẳng có người di trước kẻ di sau. Kẻ di sau đã vậy, còn người di trước thì thế nào?

Vì vậy, nên lì độ ấy, bác bang tá Vinh chỉ đóng cửa ngồi trong nhà...

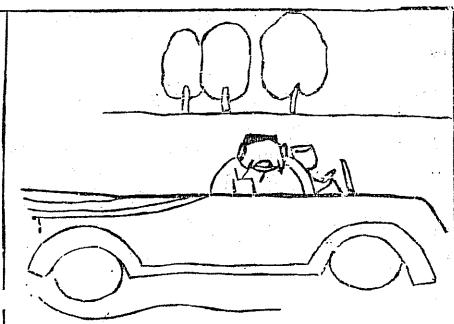
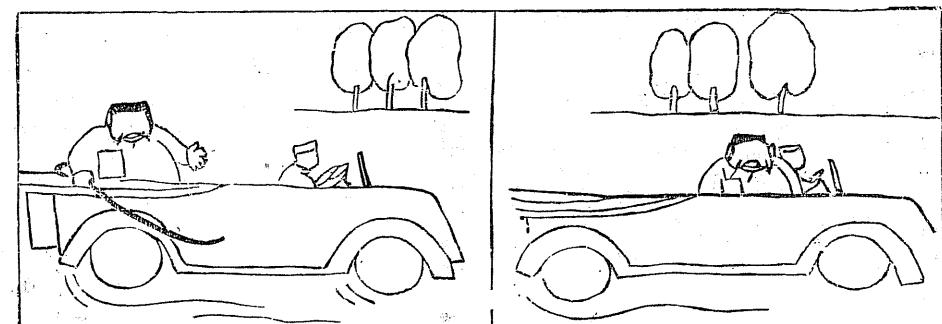
Mà đây là cái công việc đáng làm hơn hết.

**Thạch Lam**

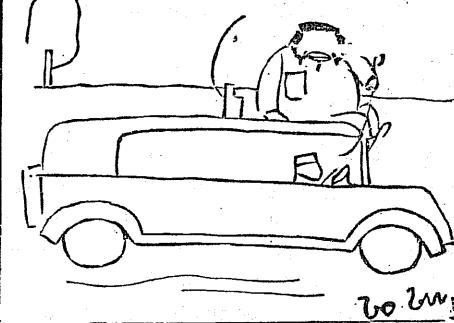
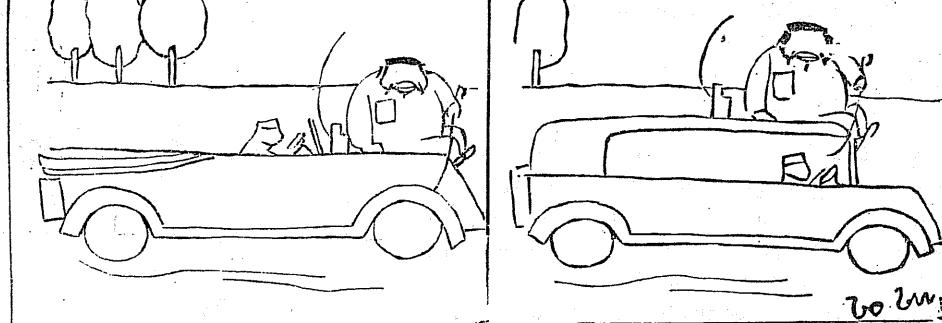
## TRUYỆN QUAN BANG BẠNH

MỘT TÊN LÍNH CANH GIỮ TỒN TI TRẬT TỰ

SỐ 1



1. - Thế này không được, thân danh như mình ai lại ngồi sau tài xế.



3. - Ké cũng đỡ chướng mắt nhưng phải cái hơi nóng đit.

4. - Thế này là gọn mặt nhất.

không dùng thuốc của nhà Lê-Huy-Phách là không khỏi được.

PHÒNG VĂN ĐIỀU TRA KHÔNG TIỀN KHOÁNG HẬU

# ĐI XEM MỤC CÁNH CHƯỜN

(tiếp theo)

Phải đi cho người biết  
rằng ta có động đất

Xứ sở Annam

  
ÀNG BỒ. Một gian cửa hàng không có đồ hàng mà lại có đồ hàng: cái biển lớn treo trước cửa đẽ mấy chữ lớn: « Xứ sở An-nam ».

Gian hàng của hai bà di Phạm-lê-Bồng và Tôn-thất-Binh chung lồng—người có cửa, kẻ có còng—mở để gọi hồn tinh quốc Việt-nam về lúc đêm khuya canh vắng.

Ngồi ngay ở bệ cửa, có một ông tây đèn to lớn, tay lúc nào cũng cầm một cái batong lăm lăm chỉ như đợi hồn Xứ sở về mà còn định trốn ra là choảng cho một gậy. Hồn Xứ sở có trông thấy chắc cũng sợ hết hồn.

Tôi không phải là hồn Xứ sở nên không đến nỗi sợ ông tây đèn kia, điềm nhiên bước vào hỏi ông Phạm-lê-Bồng. Bồng nghe có tiếng kim khánh chạm vào nhau ở trên gác: tôi đoán ngay là ông Bồng có nhà.

Ông Bồng có ở nhà thật. Lúc tôi vào phòng khách thì thấy ông ta đương cùng với ông Tôn-thất-Binh ngồi trên xà, mội người cầm một cái đũa đựng tràu cau và ba nén hương nghi ngút, khẩn vải nhỏ to. Ý chừng hai ông đương gọi hồn về, vì tôi nghe thấy ông Bình hát:

Hồn rằng hồn thác ban ngày,  
Thương cha nhả mẹ hồn rằng thác đêm....

Trông thấy tôi, hai ông vội vàng đón dâra đón, bỏ rơi cả dĩa lân hương xuống. Vé mừng lộ ra nét mặt, ông Bồng vẫn vântối:

— Ông đến phỏng vấn tôi? Thật ông đến phỏng vấn tôi? Hân-hạnh cho tôi quá.

Rồi ông hét nhìn xuống ngực xem đã mọc ra chiếc bài ngà nào chưa, lại quai cỗ nhìn ra hai bên vai xem có cánh chuồn nào mọc ra không.

Cười, tôi trả lời:  
— Ông đừng tin vòi ịch. Chưa có đâu! Vé thít vọng hiếu ra trên nét mặt ông Tôn-thất-Binh và ông Phạm-lê-Bồng gày nên trong lòng tôi một mối thương và hận. Động lòng trắc ẩn, tôi an ủi:

Nhưng hai ông đừng vội chán nản, cứ cố đi. Con người ta sống về hi vọng, các ông à. Các ông cứ cố đi, rồi cũng có ngày... đạt được mục đích của các ông.

Vé vui mừng lại trở lại trên nét mặt hai ông hậu-bồ quan-lớn.

Trịnh trọng, ông Bồ ế nói:  
— Cố thi tôi vẫn cố lắm... Tôi tuy xuất hàn làm nghè pháo, xong cũng hết lòng với tinh quái, đem hết tài hèn, sức mọn ra cho người ta biết rằng minh có động đất, nghĩa là có đi.

Đoạn, ông đứng dậy đi bách bộ trong phòng. Ông Tôn-thất-Binh cũng đứng dậy đi theo. Bộ mặt sưng sầu lác cắc của ông Bình làm nỗi hồn bộ mặt con gái ông Bồng iên. Cười, tôi nói:

— Các ông đừng dậy, tôi trông thấy rõ lắm.

Ông Bồng vừa há miệng thì ông Bình đã vội cười lì:

— Ông Bồng chúng tôi là gọi hồn tinh quốc về. Ông nghĩ mà xem: con cuốc nó còn biết xuất mùa hè kêu quốc quắc...

— Như con ve sầu kêu ve ve...

— Chính vậy. Quốc là nước. Người làm vườn còn biế « cuốc » đất, kẻ làm ruộng còn biết tát « nước », huống nữa là bậc thượng-lưu lại không biết chiêu hồn tinh quốc hay sao? Chúng tôi mở tờ báo Xứ sở cốt dề... cốt dề...

Ông Tôn-thất-Binh đương nói trời như nước chảy, bồng ấp úng như ngậm phải hột thị:

— Cốt dề... cốt dề...

Võ trán và sau một hồi tự làm mệt óc, ông Bình nói tiếp:

— Cốt dề... tôi quên mất rồi, để tôi về hỏi nhà tôi xem đã.

Trong lúc ấy, ông Phạm-lê-Bồng mỉm mè cái kim khánh deo trước ngực, con mắt cúi xuống như trông thấy cái mục đích của tờ Xứ sở của ông.

Nhé nhàng, tôi nói:

— Cốt dề tân dương quan trường chữ gì?

Ông Bồng vừa há mồm thì ông Bình đã nhanh nhẩu trả lời thay:



— Không! Không!

— Thế những bài của ông Nam-Cương?

— Tiễn tôi vòi danh, ông đẽ ý đến làm gì. Chúng tôi có hồn dương ái, chúng tôi thực là độc lập, tự chủ, đầy lòng công ích, chí hướng cao thượng...

— Đủ các nết tốt, tôi biết rồi. Tôi biết ông Bồng bắt đắc dĩ mà phải nhận chiếc kim khánh, chứ nào ông có vụ hư danh...

Tươi cười, ông Bồng bắt tay tôi thật mạnh.

Nhin ông, tôi nói:

— Tôi nghe đâu ông lại sắp được vào Hân-lâm Việt-nam cơ đấy, không biết ông có bắt đắc dĩ mà nhận không?

Nụ cười của ông Bồng nở ra trông thấy:

— Thật à? Sung sướng nhỉ!

Ông Bình vội nói:

— Ông Bồng tôi muốn nói là bắt đắc dĩ thi cũng phải nhận vậy.

Mỉm cười, tôi trả lời:

— Cũng như bây giờ, bắt đắc dĩ tôi phải từ giã hai ông.

Lúc ra, ông Bình còn níu lại bàn:

— Quan là cha mẹ dân. Dân có quan như nhau có nóc vây.

— Phải. Nhà không nóc thì không ở

được, mà dân không quan thì sống làm sao được. Thi dụ như ở bên tây...

— Ông nói làm gì truyện bên tây. Ta là annam, thi yề ta tám ao annam, tám ao tám ao. Quan trưởng là cái ao annam...

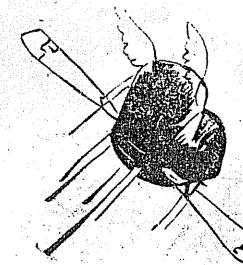
Trong khi ấy, ông Phạm-lê-Bồng thỉnh thoảng lại ghé vào tai tôi thì thầm hỏi:

— Ông nói thật đấy ư? Hân-lâm, trời oi, hân-lâm, ông nói thật à?

— Thật, nếu ông đổi Lê Bồng là Lèn-Bồng. Ông tinh le thì cứ lè la mãi, khi nào lên được.

Ông Bồng gật gù mãi ra dáng thích chí mà có lẽ bây giờ, ông cũng còn thích chí, tưởng mình như đượng lên bồng... lên bồng.

## TÚ LY



## MỘT BỨC DIỄN TÍN

Tú Ly nhận được ở Huế gửi ra bức điện-tín này:

TÚ LY PHONGHOA

HN HUẾ 483-32-26-1510

CHÚNG TÔI GIẬN ÔNG LÂM STOP  
SAO ÔNG KHÔNG PHỎNG VĂN  
CHÚNG TÔI STOP ÔNG VÀO NGAY  
CHO STOP CHÚNG TÔI ĐỢI STOP.

BÙI BẮNG ĐOÀN

THƯƠNG THU BỘ HÌNH.

HỒ ĐẮC KHẢI

THƯƠNG THU BỘ HỘ.

và đã trả lời ngay:

LLEE BÙI BẮNG ĐOÀN, HỒ ĐẮC  
KHẢI.

HN HANOI 763-14-27-2135

XIN VÔ NGAY ĐỂ CÁC NGÀI KHỎI  
NÓNG LÒNG ĐỢI STOP.

TÚ LY STOP

# VIENG... CON CHÓ CHẾT

(Báo Tiếng Dân có đăng tin cũ Phan sào Nam dựng bia trên mộ con chó của cụ mới chết. Tú Mõ, nhân dịp đó, muốn chia buồn cùng nhà tri sĩ mất một con vật có nghĩa, vậy làm bài vieng này).

Vieng rắng:  
Khốn nạn thân mi!  
Cũng thi kiếp chó!  
Sống bị khinh lòn,  
Chết không cáo phó.  
Chết là hết truyện, thế là bắt tiếng  
im hơi.  
Sống đã vỡ tri, chẳng biết túi thân  
trách số,

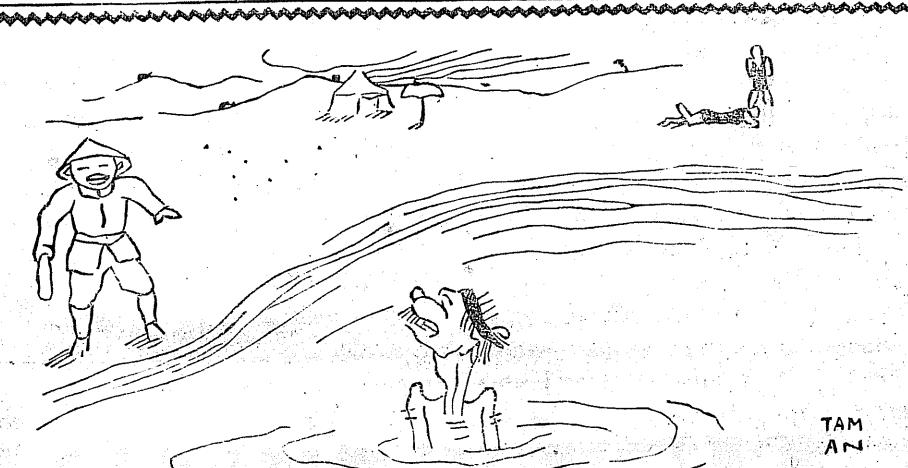
Nhớ mi xưa:  
Giống vốn tinh khôn,  
Tinh thô lồ,  
Ăn liếm ăn !a,  
Nằm chui nằm só.  
Mến người quen, vồn vã tụng tăng,  
Thú kẽ lợ, sửa ran rầm rộ.  
Ghét bọn quần manh, khổ rách, chót  
than ôi, cũng biết khinh bần.  
Nê phường khăn vò áo giải, người  
chẳng trách còn ham trọng phú.

Xét như mi:  
Có ích cho đời,  
Hết lòng với chủ.  
Trong nhà, ngoài vườn,  
Từ cửa đến ngõ,  
Đêm hôm coi sóc đảm đang,  
Ngày tháng chẳng nề khốn khó.  
Khi sung sướng, tuy chẳng từng chia  
ngọt sê bùi,  
Lúc gian truân, song cũng biết phò  
nguy cứu khố

Than ôi!  
Đời mi hết rồi.  
Sác mi vùi đó!  
Cụ Sào-Nam, thương sót, bia xanh  
dựng một tấm, tình chủ tội kỷ niệm  
nghìn thu.  
Ta, Tú Mõ, chia buồn, giấy trắng thảo  
muội hàng, gương trung nghĩa lưu  
truyền thiên cổ!

TÚ MÕ

Kỳ sau sẽ có bài vieng...chó chết chết ô-tô



CÁNH SÁT. — Ai cho phép cởi chuồng mà tắm.

LÝ TOÉT. — Mặc quần áo thì tắm thế quái nào được, rõ dở hơi lắm!

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

## THUỐC LẨU HỒNG KHÊ

đóng, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rất nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lẨu Hồng Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lén soái, nóng rết, đau xương, rất thịt, rát da, nỗi mè-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiểm hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải librairie Lạc-son — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thờm Yên-hay, Đông Tứ-khoa — Lao-Kay, Đại An-Vinh, Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Phnompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn Giang, 12, Rue Marché — Vientiane, Maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muôn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (số cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải librairie Lạc-son — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thờm Yên-hay, Đông Tứ-khoa — Lao-Kay, Đại An-Vinh, Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Phnompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn Giang, 12, Rue Marché — Vientiane, Maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muôn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng

# TIẾNG KÊU THƯƠNG

(Lời một người đàn bà bán hàng nước)

của NHẤT - LINH



HỎI bé, hỏi tôi lên 11, 12 tuổi, tôi đã có cấp sách di học, học ở một trường con trai huyện Y.D. Tôi không có một người bạn học gái nào, vì độ ấy, con gái di học còn hiếm lắm.

Cứ chiều đến, anh tôi và một người bạn của anh tôi tên là Hải thường rủ tôi đến chơi nhà các bạn học, mà hồi đó, người bạn thân nhất của anh tôi là cậu Đàn, chồng tôi bây giờ. Cậu Đàn là con bá tuân Đồng (ông tuân lúc đó đã qua đời), ở một cái ấp rất lớn, bên cạnh trường học. Mỗi lần vào chơi nhà Đàn, chúng tôi phải đi qua mấy lầu cửa : cái ấp ấy đối với tôi thật có vẻ kiên cố, vững chãi, tôi tưởng chừng nghìn, vạn năm không thể xuyên được và cho Đàn là một người sung-sướng nhất đời.

Một buổi chiều, mà buổi chiều ấy không bao giờ tôi quên, Đàn rủ Hải, anh tôi và tôi vào chơi nhà Tân, để Tân thổi sáo cho nghe! Tôi còn nhớ cả con đường vào nhà Tân, nhớ cả mấy cây cúc vạn thọ, hoa lá héo rũ sau một ngày nắng to. Đàn bảo anh tôi rằng Tân là con một ông án đã qua đời, cùng với mẹ già đến ở nhờ trong ấp.

Chúng tôi vào chơi được một lúc thì Tân lấy sáo ra thổi. Tôi không biết Tân thổi sáo có giỏi hay không, vì độ ấy tôi chưa đủ tri phán-đoán. Nhưng tiếng sáo não-nùng như tiếng than-văn cái cảnh nghèo của con một ông án ở trong túp lều tranh sờ-sác với bà mẹ già đầu tóc đã bạc phơ, chiều hòm ấy đã reo vào tâm trí non nớt của tôi một nỗi buồn chán-nản và lần đầu tiên đã cho tôi cảm thấy rõ cái đau khổ của những cảnh truỵ lạc ở đời.

Tiếng sáo ấy, tiếng sáo của một buổi chiều trong kẽ vắng xa xăm lúc nào cũng như vắng-vắng trong đời tôi, đến nay thì cái dư thanh ấy đã biến thành một tiếng sáo thực, và tiếng sáo thực ấy, cứ chiều đến lại ní-non bên người tôi.... ngay ở trong nhà tôi... mà người thổi sáo bây giờ lại là chồng tôi.

Học đến năm mươi bốn tuổi thì thấy tôi bắt tôi ở nhà vì đã lớn tuổi, đi học có nhiều điều bất tiện. Năm mươi sáu tuổi, tôi lấy Đàn.

Bắt đầu từ đó, tôi sống một đời sung sướng, nhàn nhã trong một cái ấp rộng, vườn được bao la, mà tôi cho là đẹp đẽ như một cái vườn ở trên tiên giới.

Chồng tôi học lớp nhất trường Bảo hộ, nhưng vì thi lỗn bà năm không đỗ sơ học tốt nghiệp, nên bỏ về nhà nói là để « làm ruộng ». Tôi còn ít tuổi nên cả ngày chỉ có việc ăn chơi và dọn

dẹp nhà cửa, còn việc quản-trị ruộng nương về phần mẹ chồng tôi cả.

Năm năm qua, Tuy không được dự một tí gì về việc nhà, nhưng tôi cũng dần dần thấy rõ những triệu chứng về sự khùng-hoảng trong gia-dinh. Ngày hơn nữa, là chồng tôi vì quá chán bời, nên mắc nghiện, mẹ chồng tôi phải cho



đem bàn đèn về nhà để tránh tiếng. Rồi một hôm... mẹ chồng tôi gọi tôi đến khóc lóc kể cho tôi biết rằng ấp đã bán cho người ta để lấy tiền trả nợ, nay mai người ta sẽ đến ở và chỉ còn lại có một cái nhà tranh ở đầu ấp với một vài sào vườn. Cái nhà ấy lại chính là cái nhà cho Tân ở nhờ mấy năm trước.

Ở đây không có cách gì sinh nhai cả, một ít đất làm vườn chỉ đủ để sống lẩn hẩn cho qua ngày một cách khổn nạn mà thôi.

Tôi lại sinh thêm một đứa con gái nữa : tôi soay-sở hết cách cũng không thể nào đủ tiền phụng dưỡng mẹ chồng và nuôi hai đứa con thơ. Chồng tôi thì liệu kiêm tiền lấy mà hút ; tuy thưa biết cách kiếm tiền của chồng tôi là bất chính, nhưng tôi cũng phải làm ngoái. Người ta trong lúc nghèo đói không thấy mình quá nghiêm khắc, quá giũ gìn nữa.

Sau cùng, chúng tôi phải bán cái nhà đó cho một người cai trong ấp, rồi đem nhau ra ở ngoài quán B., cách ấp độ năm trăm thước. Cho đến bây giờ, chúng tôi còn ở đây và có lẽ phải ở đây cho hết đời. Tôi mở một ngôi hàng bán nước chè tươi, bún riêu và bánh đúc cho những người phu xe kéo khách qua.

— Cô hàng cho tôi bát nước chè.

— Cô hàng cho tôi xu bún riêu.

Thấy khách gọi, tôi lật bát rót nước chè hay canh riêu vào bát, lâu dần như cái mày, ít khi nghĩ đến rằng mình là con dâu một ông tuân.....

— Sao nước chè nguội và lỏang thế này. Chắc lại pha thêm nước lᾶ chứ gì?

Tôi chỉ mỉm miệng cười như một cô hàng biết chiều khách. Tôi quen rồi nên không giận ai nữa. Tôi chỉ tủi thân

nhất, là khi nào thấy một vài người khách hàng, vì quen móm còn gọi tôi bằng « mơ ».

Trong khi tôi bán hàng thì bà mẹ chồng tôi, đầu tóc bạc phơ trống cái, gầy ra sáu cho gà ăn, và hai đứa con tôi trần truồng ghê lở nằm ở hiên nô dùa.

Còn chồng tôi, nếu không nằm trong buồng tôi hút thuốc, thì cũng lồ dồ đi khắp nơi làm những việc hèn hạ ; bắt trộm gà, bẻ măng, có khi hai, ba ngày không về. Chồng tôi ngoại cái thú nằm bán' đèn ra, chỉ còn mỗi một cái vui là khi nào tôi nấu xong nồi canh riêu ngon là đến ăn trước một bát. Tôi mức bát riêu nóng, hơi lên nghi ngút, mỉm cười mời chồng ăn. Hải vợ chồng nhau cảm động. Tôi cũng thương hại, vì tôi biết chồng tôi cũng như tôi cảm thấy rõ sự truỵ lạc của mình mà vì nghị lực đã hết, nên dành nhẫn nhục chịu thử phận, biết mình khốn nạn, nhưng không tài nào cắt đầu lén được nữa.

Thỉnh-thoảng chồng tôi ngó ý đi lèn mõ kiếm việc làm, nhưng mấy ngày sau lại không thấy đã động tới nữa : hết lực rồi.

Mới đây ít lâu, có một cái xe ô-tô hòm đồ ở trước quán. Xe ô-tô ít khi đi qua con đường này, nên tôi để ý nhìn kỹ người ngồi trên xe và trông thấy người ấy có vẻ mặt quen quen. Người đó hình như cũng nhận ra tôi, nên đã định vào hàng bên cạnh, rồi lại sang hàng tôi. Đến khi người đó vào hàng ngồi thì tôi không thể nhận được : chính là Hải, người bạn của anh tôi ngày trước.



Tôi vờ như không nhận ra, còn Hải thì chứng sợ tôi tưởng nhầm là làm cao, nên vội hỏi ngay :

— Có phải cô là cô Hà, con ông trợ Sắc ở huyện này ?

Tôi mỉm cười trả lời rất tự nhiên :

— Vàng. Còn ông có phải ông là... anh Hải Trương phi không ?

Tôi cười vì tìm được một câu nói đùa thân-mặt, nhưng cười mà thấy mắt mình như muối ràn rả ra. Tôi cố giữ lại được ngay ; thấy Hải hỏi về gia thế tôi, tôi cho Hải biết rằng thay lối mất đã lâu... bây giờ tôi lấy chồng nhà nghèo ở đây, nhưng giấu không cho Hải biết chồng tôi là Đàn. Hải chăm chú nhìn tôi mãi. Một người phu xe vào hàng, vứt đồng trình trước mặt tôi, nói :

— Cô hàng cho tôi bát nước dày.

Hải có ý ngượng hờ nên nói như đề phân, trân :

— Mỗi người một cảnh...

Khi Hải lên xe đi rồi, cả ngày hôm ấy, tôi như người mất hồn.

— Vì có gì mình lại phải sống cài cảnh đời khốn nạn này ?

Tôi tự hỏi thế, nhưng không tìm được câu trả lời.

Phận con gái về nhà chồng thì cái sướng, cái khổ của mình là hoàn toàn do ở nhà chồng, không phải ở mình quyết định được. Mẹ chồng tôi và chồng tôi là những người đã có lỗi và đã làm phí cả một đời tôi, tôi cũng không thể trách được, tôi dành yên lặng theo cái số phận mình mà làm đủ bốn phận một người nàng dâu, một người vợ. Tôi biết tôi có thể tìm cách lên cao được, nhưng chân tôi bây giờ như có hòn đá buộc vào mà không thể tháo ra được. Lắm lúc tôi muốn bỏ dì xa hẳn người chồng hèn bạ kia đã làm hại đời tôi, để mưu lấy một cuộc đời trong sạch, nhưng hễ trông thấy hai đứa con thì tôi lại biết rằng không tài nào thoát được, dành chỉ cùi đầu tra nước mắt.

Chồng tôi mượn ở đâu được cái sáo vè, rồi cứ chiều đến lại ra ngồi ở hiên thổi bài « Nam ai ». Tiếng sáo làm tôi hồi tưởng lại cả quãng đời thơ ấu và nhắc tôi nhớ lại cái cảm giác thương hại cảnh truỵ lạc nhà Tân hồi tôi còn là cô học trò bé dại, thơ ngây.

Chồng tôi lúc thổi sáo không biết lòng có rung động gì không, còn tôi khi nghe tiếng sáo tôi tưởng như là tiếng than khóc của tâm hồn tôi, tâm hồn một người đàn bà đương độ thanh xuân, đang được sống một cuộc đời tốt đẹp mà số phận đã bắt phải mãi mãi sống những ngày tuyệt vọng của cái đời truỵ lạc này.

Tôi yên lặng ngồi ngắm cái cảnh nhìn đã quen mắt trước cửa hàng, cái cảnh tôi tàn, dùi hiu, hình ảnh cuộc đời của tôi : một bụi chuối sờ sác, mấy chiếc xe sắt đã tả, tôi đỗ bên cái cầu gỗ sơn đen bắc ngang một con sông nước không bao giờ chảy.

Nhất Linh

## TUYỆT NỌC LÂU

Đóng tiếu tiễn, thấy nhói ngứa, ăn thức gì độc, hoặc làm công việc nhọc mệt, hình như bệnh phục phát, không hại sinh dục và sức khỏe, đàn bà có mang dùng cũng được. Phải bệnh Hạ-Cam sau khi khỏi cũng nên dùng thuốc này.

Bệnh lâu đương thời kỳ phát, sưng, tức, mủ ra nhiều, đi đại buốt dùng 3, 4 hộp giá 0\$50 một hộp sê khói. Bệnh giang đương phát, lở loét

**BINH-HƯNG**, № 67, (phố Cửa Nam) RUE NEYRET, HANOI

Bệnh lâu là một bệnh rất gai-giẳng, nhiều người chữa mãi không khỏi để lâu thành kinh-niên. Có người đến 5, 10, năm mà bệnh vẫn chưa được tuyệt. Còn lại — thỉnh thoảng ra đời tì mủ, nước tiểu khi trong khi vàng, có người lại thấy qui dầu đỏ và uốn-trót,

Giang thấy nỗi mụn đỏ, rát thịt. Như thế dùng thit thuốc Kiên-tinh tuyệt nọc 1\$50 một hộp, sê khói hẵn ; nhẹ 2, 3 hộp ; nặng 5, 6 hộp. Chất thuốc rất tốt không có đại hạch dùng 2, 3 lọ thứ thuốc này giá 0\$70 một lọ sê khói hẵn.

CÁC ĐẠI-LÝ — Lê Thành Hưng Rue Gia Long à Phan Thiết — Nguyễn Tiến Túc 29, Rue Đệ Nhất à Phúc Yên — Phúc Thành 2è Quartier à Hưng Hoá — Nguyễn

tiến Thành 39, Rue Thụy Xương à Bắc Giang — Phúc Hưng Long à Camphamines — Chu đình Quán à Thanh Hoá — Kim Lan 51, Rue Hannecard à Uông Bí — Văn Lâm

58, Maréchal Foch à Hải Dương — Văn duc Viêt Café Restaurant à Tuy Hoá — Nguyễn hữu Dụ 40, Rue des Mandarins à Tuyên Quang.



L. T. — Ngày nay, thằng cả nhà ta lúc này ý chừng túng. Mùa không có « bo », áo sơ mi cát cả hai tay, giày dép rách rách và, còn cái ô vừa mua cho hôm nay thì nay chỉ còn có cái cán.

## TÒ YẾT THI MỘT Ý KIẾN HAY

VUA rồi ở trước cửa tòa sứ Thừa-Thiên (Huế), ông Công-sứ tỉnh ấy có bắt treo một tờ yết thi rất quan trọng bằng ba thứ chữ: chữ Hán, chữ Pháp và chữ Quốc ngữ:

— Cấm lo tiền cho các viên tòng sự ở tòa. Ai phạm tội này sẽ bị trọng phạt.

Thật là một sáng kiến hay mà ta phải thán phục ông Công-sứ. Nhưng giả cái sáng kiến đó được thực hành trong khắp cả nước ta, thì ành hưởng mới tốt.

Ví dụ như trước cửa các phủ, huyện, treo một cái yết thi như thế này :

« Cấm dân đút tiền cho quan. Và muốn cho cần-thận « Cấm quan đút tiền cho dân ».

Tuy vậy, dân có muốn mua chè lá thì vẫn cho được tùy ý.

Ở các cửa phòng nhà lại, yết thi :

« Cấm dân vào... » Chỉ có thể vào cửa khác được thôi.

Yết thi cấm, như vậy, cũng có nhiều thứ :

Trước cửa nhà ông Dương-bá-Trạc nên treo cái yết thi :

« Cấm nói tiếng annam ».

Trước cửa Thủy tiên trang của ông Tiêu, yết thi :

« Cấm rùa thò cổ ra, nếu không xin phép ».

Trước cửa tòa báo tờ Quốc annam, yết thi :

« Cấm những người không deo huy chương vào. »

Trước cửa nhà ông Tchya thì yết thi cấm hẳn.

Còn ông Quan-Viên muốn tỏ ra rằng mình quả quyết, nên yết thi :

« Cấm ông Hoàng-văn-Vị nhận là có viết thư cho báo Ngày Nay và cấm những người đã viết truyện Đề-Thám trước Quan-Viên bắt chước Quan-Viên. »

Thạch-Lam

### TRUYỀN VUI

## NHẬN BỨC THƯ

BÉ làm ăn trên mạn ngực. Bé còn mẹ già và các em đều ở nhà quê cả. Tuy chàng đi xa xôi mà lúc nào cũng lo ngay ngày về mẹ già và các em ở nhà quê. Một hôm vừa đi làm về đến nhà, Bé nhận được thư của em gửi lên, Bé hồi hộp bóc thư ra xem.

Hà-dong, le 17 Mai 1935

Anh Bé,

Thật là nguy quá, anh Bé ạ, (xem đầu câu trong thư, Bé đã sững sốt lo ngại, mồ hôi ướt đầm)... hôm anh lên làm trên ấy, thì ở nhà mẹ ốm nặng quá (Bé buồn rầu về nỗi không được ở nhà hầu hạ mẹ, chàng lại đọc nỗi); con không ăn, nước không uống, mấy hôm tiêu tiện, đại tiện không đi, lúc sốt rét, lúc nóng nhiệt, chí Đè mới ông lang đến xem mạch, thi ông lang cũng lắc đầu bảo rằng khó khăn lắm. (Bé bỏ thơ lau mồ hôi, thở dài: « tôi nghiệp mẹ tôi quá ». Bé lại đọc nỗi)... thi anh Bé ơi, tôi hôm mồng ba tát thi... (Bé khóc rung rứt: « Thôi thế là mẹ tôi chết rồi »).

(Bé giờ sang trang sau đọc nỗi)... em phải đưa mẹ vào nhà thương Bảo-hộ Hanoi, thi anh ơi, em có ngờ đâu... (Bé thở dài, rồi đọc nỗi)... tối hôm mồng 5 tát thi... (Bé « Hu hu, mẹ ơi, mẹ bỏ chúng con » Bé lại đọc nỗi)... mẹ đã đỡ dần, (Bé đọc đến đây, nét mặt dõi ngay ra vui sướng, rồi Bé xem nốt cái thư viết nỗi)... nhưng thật em không ngờ trong đời của anh em ta đến nỗi... (Bé, thời dịch rồi...

không còn sao nữa Bé lại đọc nỗi)... sung sướng vò ngắn — tức là lúc em viết thư cho anh thì mẹ đã nhờ giới mạnh khỏe như thường, đang nấu cháo. Thế là ở nhà bình an cả, anh chỉ bình an, các em mừng.

Em anh,  
Nguyên-Xé kinh thư  
Đào-cao-Tri

## TIN TỨC MINH

Thái-binh. — Ở Thái-binh có một ông phán tên là Bình ván Vị, Quả nhiên ở Thái-binh có một ông khác tên là Vị ván Định. Ông Vị ván Định làm tổng đốc. Tiếc rằng nhà nước không đặt một chức gọi là Đồng-tộc để ông Bình ván Vị làm cho hai ông đối chọi nhau một cách hoàn toàn.

Saigon (tin của chi nhánh). — Từ hôm ông N. T. Lanh vào đây, ông N. P. Long có đến chơi một lần. Đó mới thực là : rồng đến nhà tôm.

Paris. — Cô Hoàng thị Nga đậu khoa học tiến sĩ. Cô là người anh-nam đầu tiên đậu khoa tiến sĩ. Thực là một tin... tức minh cho bọn tu mù từ xưa tới nay chưa có một người nào đậu bằng đó.

Nhật-Linh

### CÙNG ĐỘC-GIÀ

## Ngày Nay

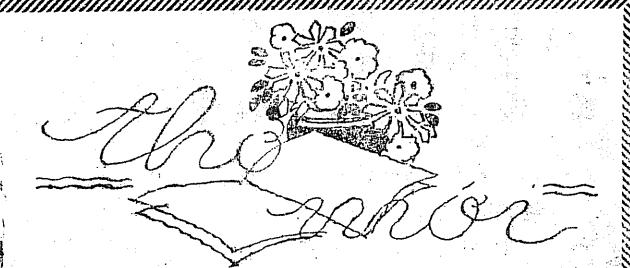
Chúng tôi cảm ơn hết thảy các bạn độc-giả Ngày Nay đã sẵn lòng tưởng lè chúng tôi, vì yêu một tờ báo có vẻ mỹ-thuật và cũng như chúng tôi hằng mong mỏi trong nước có một tờ báo mà cách in, cách xếp đặt có thể so-sánh được với các báo nước ngoài.

Nhiều bạn viết thư về tố ý tiếc và hỏi chúng tôi duyên có vì sao?

Chúng tôi xin trả lời chúng để các bạn hay rằng chỉ vì chúng tôi bị lỗ vốn nhiều quá. Chúng tôi không phải là một bọn tư bản mà có thể chịu thiệt thòi mãi được. Tuy số in 4, 5, nghìn mà chúng tôi vẫn phải thiệt mỗi tháng vài trăm, vì chi phí rất nhiều : tiền giấy Ngày Nay đắt gấp bốn lần giấy thường, tiền ảnh nhiều hơn tiền in. Tặng giá thi không thể được, còn in ở nhà in soáng thì còn đâu là tờ báo đẹp để theo ý muốn của mình. Nếu in tới số một vạn thì có thể sống được, nhưng cứ theo giá 0\$10 thì ít ra cũng phải vài năm mới tới con số đó. Chúng tôi không thể nào đợi được.

Những bạn nào (một số rất nhiều) đã nhận báo xem mà chưa trả tiền, làm ơn gửi về ngày cho để chúng tôi khỏi bị thiệt thòi.

Ngày Nay kính cáo



## LY HÂN

Buổi ấy anh đi chẳng hẹn về...

Trên đường gió bụi quá say mê.

Nén lòng, anh nuốt hòn ly-biéte,

Riêng đê bên trời cảnh ủ-e.

Với đời, anh đắm cõi quên rồi ;

Song bể lòng em vẫn chưa nguôi.

Cơn thẳm giật-giào như sóng gió,

Cùng em thương khóc buổi chia phôi.

Xuân về, mưa gió lạnh làm can,

Như mía duyên em đã lỡ làng.

Trọn bốn năm rày anh chẳng lại :

Rêu in vườn cũ nết tan hoang.

Ngày đi, con nhỏ-mồi ú ơ,

Dưới gốc, nay con biết nhảy đứa.

Và dã thơ ngày thường gọi bố,

Nhung, ôi ! anh biết muôn trùng xa...

Tiếng con thơ khóc sé can trường,

Hy vọng thời rồi : bóng lịch dương !

Em vẫn dõi lòng, xay đắp mộng,

Bồng con đứng ngóng bên sòng Thương..

Em ngóng mày bay mãi cuối trời,

Với làn nước chảy đến mù khói ;

Em van mày nước đem tin lại,

Mây cứ bay đi, nước cứ trôi..

Lạnh lung mày nước tháng ngày qua.

Có hẹn về đâu, để đợi chờ ?

Bã mộng, than ôi ! đánh mộng mãi,

Tinh thần em để gặp anh xa...

Mộng thấy cùng anh kể nỗi niềm...

Nửa chừng, con dã khóc bén em,

Giấc mơ kinh động, tan hương khói :

Tiếc mộng, em càng lạnh lẽo thêm !

Chén đắng cay riêng uống một mình,

Em cầu thương để, dâng công minh,

Thương em, nhóm lại linh hồn mới,

Đủ sức mà theo rồi bóng anh...

Bà M. T. (Sòng Thương)

## DÁM CHẮC

sinh-dục, không hành bệnh nhân (chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả quyết, dám làm cam đoan người bệnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc Sưu-dộc-bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG TIÊN hay hơn hết trong xứ Viêt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lượt chúng tôi sẽ chụp hình

Có bán tại: Nha-trang : Mộng-Lương, Quinhon: Hồ-văn-Ba, Quang-ngãi: Trần-Cảnh, Tourane: Nguyễn-hữu-Vịnh, Huế: Vĩnh-Tường, 59 rue Gia-Long, Quang-trị: Thông-hoạt, Vinh: Sinh-Huy 59 phố Ga, Thanh-hoa: Gi-Long 71 Grand'rue, Nam-dinh: Việt-Long 28 rue Champeaux (trước cửa trường), Haiphong; Quang-vạn-Thành 61, rue P. Dourner, Đồng-hới: Thuận-Long, Bồng-son: Diệp-a-Vinh, Ninh-hòa: Quang-sinh-Hoà, Hanoi: Nguyễn-văn-Đức, 11 rue des Caisse (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc An-nam là đều có bán

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NOI NÀO CHÚNG TÔI CHUA CÓ, MUA BUÔN DO: Pharmacie ÔNG TIÊN Annam dược phòng

82 à 90 RUE P. BLANCHY PROLONGÉE PHÚ-NHUÂN — SAIGON

Thuốc ÔNG TIÊN hiệu-nghiêm trong 10 phút, mỗi gói 0 \$ 10.

Có dự thi euope thi của C. P. A.

# TIỀU SƠN TRÁNG SĨ

(Tiếp theo)

**A** I nay nhìn xuống. Phạm Thái hỏi Trần Lý :

— Có phải. Phạm-quảng Văn đày không, thưa lão trượng?

— Không phải.

Vì sao, ông lão vừa đứng dậy chạy vội ra sân :

— Xin kính chào quan Bạch-hạc-hầu! May mắn cho đệ biết bao, hôm nay lại được đại nhân chiếu cố đến choi.

Người mới tới, tuổi đã cao lắm, vào khoảng gần 70, đứng lại thở rồi mỉm cười bảo Trần Lý :

— Tôi đến xin hiền hữu tha lôi cho cháu Trung. Sáng nay tôi có chút việc cần phải nhờ đến cháu để giúp, nên cháu không lại hầu hiền hữu được.... Xin lỗi khi khác cháu lại tạ tội.

Bạch-hạc-hầu vái chào, nói tiếp :

— Thôi, lại xin cáo từ hiền hữu, tôi về.

Trần-Lý giữ thế nào cũng không được, dành phải tiến khách xuống đến chân đồi, rồi trở lên lắc đầu, phản nản :

— Ông lão thật thà quá! Đì năm, sáu đậm đường, trèo hai, ba quả đồi chỉ cốt đến báo cho mình biết rằng con là ông Chiêu Trung không đến chơi được.

Hoàng phi khen :

— Người thủ lín đến thế!

Nhị nương nói :

— Nhưng bạch sư ông, sao không sai người nhà đi?

Trần Lý cười mà rằng :

— Ấy, Bạch-hạc-hầu vẫn có tính quá cẩn tin như thế đấy. Một lần, chúng tôi, mấy anh em hẹn hôm sau lên họp nhau uống rượu làm thơ ở trên ngọn đồi Phúc long. Chẳng may đêm hôm ấy, mưa như tầm như tã, rồi sáng hôm sau vẫn chưa tan. Tưởng chẳng còn ai đến họp nữa, mà tôi cũng không đến. Có ngờ đâu Bạch-hạc-hầu lại sẵn quần, chống gậy mò tới nơi hẹn. Sau vè, cụ ôm mặt gần nửa tháng, chúng tôi phải cắt nhau đến phục dịch thuốc thang cho cụ.

Phạm Thái phản nản :

— Thế thì câu nệ quá nhỉ!

Nhưng người nhà đã hưng mâm gói lên. Chủ bèn mời khách vào dự tiệc. Riêng chủ tiều giữ lẽ không dám ngồi. Trần Lý cười nói :

— Bây vè! Đời này không nên kề tôn ti trật tự gì nữa! Chỉ có hai hạng người : người anh hùng với người không anh hùng. Vậy thì, xin lỗi hai sư ông, cứ gì là tiều mà không phải bậc anh hùng, cứ gì là sư mới là bậc anh hùng.

Phạm Thái quên hẳn mình đương

mặc bộ áo cà-sa ca tiếng cười vang, nói lớn :

— Khẳng khái thay lời của lão anh hùng Trần tiên sinh. Vậy chủ Thận, sư ông sá lối cho phép chủ ngồi hầu rượu lão tiên sinh cùng quý công tử đây.

Rồi năm người cùng ngồi lên giường uống rượu, trò truyện vui vẻ. Nhưng Nhị nương vẫn không quên đưa mắt ra hiệu bảo Phạm Thái phải giữ gìn, chờ nên quá chén.

## ĐÂY LỐI ĐÀI

Xong tiệc rượu, Trần Lý say mềm, nằm vật ra ngủ.

Công tử Nguyễn đức Minh liền viết mấy chữ cảm tạ để lại rồi cùng hai sư ông và chủ tiều lên ngựa ra đi, trông về phía Lạng giang thẳng tiến.

Đến bến Lạng lại phải vào đồn trình viên tuần giang xin phép sang sông. Lần này, hành-lý bị khám xét kỹ hơn, và mỗi người phải cung khai lý-lịch, rành rõ hơn.

Viên tuần giang hỏi vẩn mài về mấy con ngựa : nào những mua ở đâu, mua của ai, giá bao nhiêu tiền, vì sao đi tu mà cũng có tiền mua ngựa, mà cũng biết cười ngựa. Nhị nương phải rở hết tài ngôn luận, đem hết giọng phong lưu công tử ra ứng đối mới thoát được. Nàng không quên lòe viên tuần giang bằng những lời khoác-lác, khoe-khoang quen thân với quan đại-đô hộ nó, quan đại-dồng-lý kia, thường uống rượu làm thơ với quan thị lang này, quan tư vụ khác, khiến viên tuần giang hơi chột dạ, mà cái ý tưởng muốn đánh thuế của nhà chùa một con ngựa tốt cũng dần dần biến mất.

Vì thế nên chúng chính mãi bốn người mới sang sông được, và khi đến Lạng-giang thì mặt trời đã xế bóng.

Lạng-giang tuy chỉ là một phủ-lị, song vì ở giáp-giới triền trung-du và miền thượng-du, nhất là ở hạt ấy, hai nòi giống lại bắt đầu gặp nhau, nên phủ-lị Lạng-giang đã trở nên một nòi rất trọng yếu, về mặt tuần phòng cũng như về mặt thương mại. Về việc tuần phòng không những bình linh nhiều gấp đôi các phủ-lị khác, mà ngoài số bộ binh và kỵ binh ra, lại có một đội chiến thuyền đóng ở sông Thương nữa.

Còn sự thương-mại thì rất sầm-uất,

vì đó là nơi giao-dịch các sản vật hàng hóa của dàn Thồ, Mán và dàn An-nam.

Vừa bước tới đầu phố Nam-môn, bọn Phạm Thái đã nhận thấy ngay điều đó. Tuy lùc bấy giờ đã về chiều mà người qua lại vẫn còn tấp nập, bộ y phục màu chàm luôn luôn xen lấn với bộ y

phục màu nâu. Chỗ này mấy chục

người Thồ ở chợ về đi theo sau một

dàn bộ bán còn thừa lại. Chỗ kia, những người Annan, từng tốp một, gánh muối ở thuyền lên nơi nhà trọ để sang hôm sau đem ra chợ bán.

Tiếng cười dừa vui thú, tiếng gọi nhau vào hàng cơm, tiếng cãi-cợ om-xóm, thực là huyền-náo.

Trước một túu quán, bốn người dừng ngựa, tò mò đứng ngắm một đám đông. Ở giữa đám ấy có tiếng thanh-la inh-ỏi. Bỗng tiếng thanh-la im bặt, rồi bọn người đứng xem rã ra một chỗ. Bốn người ngồi trên minh ngựa thấy tiến đến gần một người Thồ, thanh thê vạm-vỡ, cao lớn. Người ấy chắp tay, cúi đầu chào, lễ phép nói bằng tiếng kinh rất sô :



— Bạch chư tăng, thưa công tử, nhác thấy chư tăng cùng công tử, chúng tôi xin ra đón vào xem ngay.

Đáp lại câu mời đó, Nhị nương thò tay vào bọc, bốc một nắm tiền đồng đưa cho người kia mà truyền rằng :

— Làm tròn đi. Hay, ta sẽ thưởng thêm sau.

Bọn Thồ tất cả có ba người : hai người dàn ông và một người thiếu nữ xinh đẹp, luôn luôn ngược mắt ngắm mấy nhà sư và mỉm cười một cách rất có ý nghĩa. Thoạt tiên chúng cho con chó ra làm trò. Con vật theo tiếng hát è a của người Thồ và nhịp thanh la phèng phèng mà nhảy hoặc chui qua những cái vòng tròn bằng mây. Rồi đến lượt con khỉ và con cừu : con khỉ lộn múa trên lưng con cừu rất giảo và nhanh nhẹn. Phạm Thái ý chừng quên băng rằng mình là sư, trả người con gái mà hỏi :

— Còn cô kia không biết làm trò gì à?

Cô Thồ nhoẻn một nụ cười khalkhinh, đáp lại :

của Khái-Hưng

— Em chỉ biết yêu nhà sư thôi.

Khán giả đứng quay tròn chung quanh, cười vang lên, khiến cặp má Phồ bác thiền sư dần dần đỏ ửng. Thấy vậy, bọn làm trò cũng cười theo, và nói tiếng thô với nhau, như bàn bạc điều gì.

Bốn người cười ngựa toan quay dì thì bọn kia mời ô lại xem họ diễn vở.

Họ múa rất đẹp và rất khỏe, khiến Phạm Thái và Nhị nương phải tấm tắc khen hoài. Đoạn, họ thách khán giả có ai giỏi thì vào đấu võ với họ, nếu đánh được họ, họ sẽ biểu hết số tiền thu được. Nhưng trước khi tỉ thí, họ hãy xin dì thu tiền đỗ. Muốn coi đấu võ, công chúng chẳng ai hà tiện, ném tiền soang soảng vào cái thau mà cô gái Thồ giơ ra. Chẳng bao lâu thu được già nửa chậu tiền đồng.

Song vẫn không ai dám vào độ sirc với bọn họ. Có lẽ vì ngắm thân thể hai người dàn ông Thồ lực lưỡng, to lớn mà ai nấy sợ hãi chăng. Một người nói (ý chừng để nuốt trôi số tiền vừa thu được) :

— Không có ai vào đấu với chúng tôi, thì chúng tôi xin đấu với nhau để các ngài coi vậy.

Hai người liền cùng nhau đi một bài quyền. Đoạn, người thiếu nữ đứng chống hai tay vào hai bên sườn, nhìn công chúng mà nói một cách ngạo mạn:

— Không dám đấu với hai anh em, nhưng em đây hẳn có tay địch thủ chứ?

Không ai trả lời. Nàng liền đưa mắt nháy Phạm Thái mà hói rằng :

— Thế nào, bạch sư ông? Nếu sư ông mà hạ nỗi em thì em xin tinh nguyện nhận sư ông làm chồng.

Khán giả cười vang. Nhưng họ kinh ngạc xiết bao, khi họ thấy nhà sư thong thả xuống ngựa, và khoan thai bước lại gần người con gái. Ai nấy im lặng chờ xem. Phạm Thái đưa mắt nhìn chung quanh mình, rồi dần từng tiếng bảo người thiếu nữ :

— Bần tăng tiếc rằng sự tu hành bắt buộc các nhà sư không được có vợ. Vậy, nếu cô nương bằng lòng nhận điều này thì bần tăng xin thí voi với cô nương ngay...

Mọi người thì thào :

— Ô! bí mật nhỉ! nhà sư mới ngô nghênh làm sao chứ!

Cô gái Thồ cũng không khỏi chột dạ, se se đáp :

— Vâng. Điều gì xin sư ông cho biết.

— Là nếu tôi đánh ngã cô nương thì

## CÁC NGÀI MUÔN

CÁC TRẺ EM KHÔI-NGÔ LẠNH-LỢI NÊN CHO CÁC TRẺ EM CHƠI

AUTOFORT

LÀ THỦ ĐỒ CHƠI ĐƯỜNG THỊNH HÀNH CỦA CÁC TRẺ ÂU MỸ

PHUC LONG

AUTOFORT!

KHUE PUBLIS-STUDIO

Chỉ trong BA THÁNG có thể biết CẮT quần-áo tay một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin mời đến ghi tên theo học lớp giấy cắt của ông

## ĐÔ-HỦ-U-HIẾU

Diplomé de l'école Internationale de coupe de Paris  
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI, HIỆN NHỮNG ƠNG :

1. Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu — 2. Mậu ở Tourane. — 3. Thành ở Nam-dịnh còn những ông khác đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

có tôi quyền muốn gả cô nương cho ai cũng được.

Cô kia còn do dự thì người anh đã nói tiếng thỏ dại : « Cứ nhận lời đi, không thua đâu mà sợ ».

Hai người liền cùng nhau dấu quyền. Nhưng thiếu nữ dịch sao nỗi Phạm Thái, chưa được ba hợp đã ngã chổng quèo vì một cái đá mỏc của bên dưới.

Những người đang xem reo mừng ầm ĩ :

— A... a ! nhà sư đặc thắng !... nhà sư được rồi !... Bạch sư ông gả cô ấy cho tôi nhé ?

Cô Thỏ xắn hò lợp ngóp bò dậy ra đứng phía sau con chiên, thỏ hồn hồn. Nhưng một người trong hai người đàn ông bước lại bên nhà sư mà rằng :

— Võ nghệ nhà sư cũng khá đấy. Phạm Thái mỉm cười :

— Muốn biết khá hay không thì nhà ngươi chỉ việc thử. Bần tăng vẫn còn đủ sức để đấu với nhà ngươi.

Khán giả hò la :

— Ô ! phải đấy ! đấu võ đi !... Hai người rủ đấu võ đi !...

Một công tử ngồi trong kiệu đi qua, bảo phu kiệu đứng lại, rồi khi hỏi biết đây là câu truyện, liền truyền rằng :

— Ta treo giải một nén bạc đấy... Vâng đấu võ đi.

Phạm Thái liếc mắt nhìn kẻ kia, trong lòng căm tức. Và người làm trò cũng kinh hôp lại :

— Thưa công tử, tôi lấy làm tiếc rằng trời tối mất rồi. Kè đấu võ với một người tầm thường thì chỉ trong nháy mắt là xong. Nhưng đấu với sư ông dày thi tắt, phải lâu, ít ra cũng vài mươi mươi lăm hiệp mới phân thắng bại, mà trời lại tối rồi. Chẳng dốt đuối lên mà đánh nhau. Vậy xin công tử cho đến sáng mai.

Thực ra trời đã nhá nhem tối. Vâng Phạm Thái cũng không muốn lĩnh thưởng của gã kia, liền nhận lời đợi đến hôm sau sẽ cùng người làm trò thử sức. Nhị nương nói dùa :

— Nhưng còn tiêu thư kia chưa thấy sư ông định phận cho ra sao. Nào ai sẽ được diêm phúc cùng cô kết duyên ?

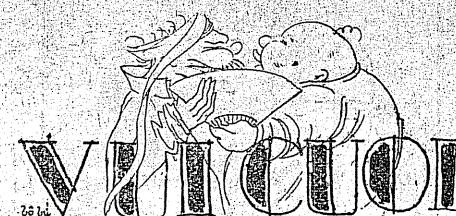
Cô làm trò ngược mắt nhìn chàng niên thiếu ngồi trên mình ngựa mỉm một nụ cười rất có duyên. Nàng ao ước và định nịnh rằng thế nào nhà sư cũng gán mình cho anh chàng công tử, bạn của nhà sư. Vì thế, nàng tấp túng mừng thầm đứng đợi. Nhưng Phạm Thái ngẫm nghĩ một lát rồi nói :

— Hãy để đến mai. Bần tăng đấu võ với võ sĩ đây xong rồi hãy hay.

Rút lời, chàng mồi hoàng phi cùng nhị nương vào trong quán nghỉ trọ. Chủ quán ban nãy cũng đứng xem nhà sư đấu võ, nên tỏ vẻ kính phục lắm, vội vàng đi sáp mâm rượu. Trong khi ấy thì người dầm tú và chủ tiều giắt ngựa vào tầu.

(còn nữa)

Khái hưng



Của C. Minh

#### Nói khéo

Tôi mua hai con cá sít ở chợ Đồng-Xuân. Hai tay cầm hai con, dìm vào bể nước lấy nước để cầm dây vạn niêm thanh, thế nào tuột dây rơi một con, cứ thấy chìm dần rồi thấy nó vẩy đuôi bơi; tôi đem thả phảng cá con cầm dây vào nứa, thế là bảy giờ trong bể của tôi có hai con cá sống. Hôm nào thu thả, mời anh lại soi gỏi với tôi.

Của cô T. T. Làng Hưng-Yên

#### 1. Bố bảo con :

— Con ra cởi chuồng gà ra đi.  
Con chạy ra rồi lại chạy vào :  
— Cha ơi, gà nó vẫn cởi chuồng...

#### 2. Nói khéo

Ngày xưa, ở làng tôi có một đám cưới rất to, cái bánh dày dem cưa ra làm từ, được một nòng dày một cưa.

Của N. V. Ân

#### Nhà nào ?

— Thưa ông, ông có biết nhà ông Phú gần bờ sông là nhà nào, ông chỉ giúp ?

— Áy bác ra theo rọc bờ sông kia đi ngược lên đến bến đò, bác thuê trồ suối một quãng bằng lứa dây đến bến, bão bời sang bờ bên kia, rồi bác lên bộ đi vài bước đến cái cầu thì qua cầu sang bên này sông sẽ thấy nhà ông Phú.

Của N. V. Khôi Hanoi

#### Ký hà học (algèbre)

Mỗi anh học trò có tính hay khoe khoang, nhân một hôm ông cậu ở nhà quê ra hỏi tuổi anh ta. Nhận rõ vè biết ít toán pháp, anh trả lời rằng :

— Bảy giờ cậu lấy cái tuổi cậu trừ với cái tuổi cụ nhà đi, rồi đem nhân với tuổi thằng cu Tý, xong đem chia đôi.. thì cậu sẽ thấy tuổi cháu.

Của H. L. Toàn Saigon

#### Cá không biết lội

L. T. — Tôi dỗ bác, con cá nào không biết lội ?

X. X. — Cụ ngu lắm. Cá nào là cá không biết lội. Không biết lội, làm sao sống được.

L. T. — Ô, hơ ! Con cá đuối (raie), vì không biết lội, nên nó mới chết đuối.

Của V. L. Quảng-Ngãi

#### 1. Quả đất

THÀY — Quả đất tròn như quả... (chỉ trò A bảo nói tiếp).

TRÒ (quả-quyết) — Quả đất tròn như quả địa-cầu...

#### 2. Vòng luân quẩn

BA — Bầm, ông cho con nghỉ học tháng năm này, vì con không có tiền.

ÔNG ĐỘC (trường tư) — Không anh không được phép nghỉ, phải học nốt tháng này.

BA — Vàng (lùi ra).

Cuối tháng năm, ông đốc gọi Ba xuống,

hỏi :

— Sao anh không trả tiền học ?

BA (run sợ) — Bầm, con không có tiền.

ÔNG ĐỘC (cười) — Không có tiền thì ở nhà,

dừng đi học.

— Con xin ở nhà, ông không cho.

— Thể học, anh phải trả tiền.

— Bầm tiền con không có.

— Không có thì ở nhà.

— Ở nhà, ông không cho.

Của T. T. Long Qui-nhon

#### Mộng và sự thực

(Câu truyện của hai anh em thất nghiệp),

— Hôm qua, tôi nằm mộng được cái bánh.

— Thủ nhỉ !

— Tôi ăn ngay, nhưng mở mắt ra, dạ dày

vẫn lép kẹp.

— Đó là lỗi tại anh, mở mắt ra rồi hãy

ăn cơm được không ?

#### THÈ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giây.

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười : Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hài : Giải nhất các thứ mày bể được, tao cho đấy.

BỐN — Ủ, được !!

Của T. V. Trần Huê

#### Tao cho mày

BA — Bốn này, tao có cái thước mìn,

mày bể được, tao cho đấy.

BỐN — Ủ, được !!

#### NỤ CƯỜI NUÓC NGOÀI



— Chỗ nứa mợ vè, ta sẽ nói với mợ rằng ở trong tủ mứt động đất.

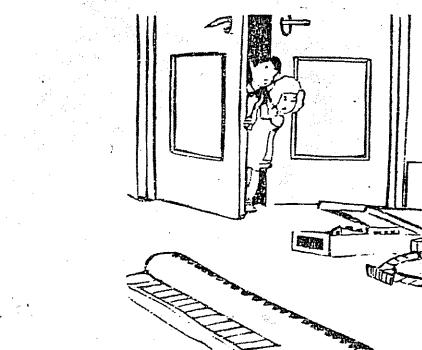


— Tôi không muốn làm đau khổ vật. Đến một con cá tôi cũng không nỡ giết.

— Thế ông không bao giờ ăn cá ?

— Có, nhưng tôi ăn gỏi cá sống.

#### MỘT NHÀ THÔI MIÊN DỌN ĐỒ LÈN GÁC.



— Cậu mợ ra soi cơm thôi.

— Các con cứ ăn trước đi, mợ mày còn du cho búp bê ngủ, tao thì còn phải cho thuyền tầu 5 giờ chạy dã.



RIC ET RAC

# HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HÀI

BẢO-CIẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chẽ các đơn thuốc cần thận  
CÓ BẢN: Rượu bồ VIN Tonique Alexandra 1\$05

# PHÒNG KHÁM BỆNH và CHỮA MẮT

BÁC SĨ ĐẶNG VŨ LẠC và Y SĨ LÊ TOÀN

Chữa bệnh bằng  
điện, thử vi-trùng,  
chữa mắt, mổ cắt.

48, Rue Richaud, Hanoi - Téléph. 586

Bệnh viện và hộ sinh viện: 40-42, rue Duvilier - Tél. 585

# VÀI TRUYỆN VUI

TRONG KỲ THI

## SƠ-HỌC YÊU-LƯỢC

### Giỏi

THẦY GIÁO — Anh hãy tìm những chữ đồng nghĩa với chữ *giỏi*.

CÂU HỌC TRÒ NHỎ (*mười một tuổi*) — Thưa thầy, *tài*.

THẦY GIÁO — *Tài*, được. Gi nữa?

CÂU HỌC TRÒ (*ngầm nghĩ*) — Thưa thầy.. khéo.

THẦY GIÁO. — Khéo, được lắm. Nhưng gi nữa?

CÂU HỌC TRÒ (*chau mày, rắng hảm trên cắn lén môi dưới, mắt nhìn cái bút chì ở tay thầy giáo*) — . . . Thưa thầy, thưa thầy.. . tài.

THẦY GIÁO — Phải, *tài*, nhưng anh đã nói rồi. Một người tài giỏi là một người... (ý *chứng thầy giáo nghĩ đến những chữ « cự phách, xuất chúng, siêu quần, lôi lạc.. »*), một người gì?

CÂU HỌC TRÒ — Một người một người *cù*!

THẦY GIÁO — Hừ, hử! *Cù* là tiếng thở ngữ, ta nên tránh. (*giọng tự phụ*): Chữ *cù* chính nó ở một chữ nho mà ra và thường đi đôi với một chữ nho nữa (*thầy nghĩ đến chữ « cự phách »*).

Vậy *giỏi* nghĩa là.. . nghĩa là.. .

HỌC TRÒ (*chẳng ngần ngại*) — *Cù* khỏi.

THẦY GIÁO — *Cù* khỏi vẫn là tiếng thở ngữ nên tránh? (*Tô vè hơi khó chịu*) Tìm chữ khác!

HỌC TRÒ — *Tài*.

THẦY GIÁO — Anh nói mãi chữ *tài* HỌC TRÒ — *Gần*.

THẦY GIÁO — Lại dùng thở ngữ rồi!

HỌC TRÒ (*ngó ngác chẳng hiểu thở ngữ nghĩa là gì*)...

THẦY GIÁO — Vậy anh chỉ biết có thể *thở ư*?

HỌC TRÒ (*sợ bị « nốt » xấu, nói vội*) — *Bơm, má*.

THẦY GIÁO (*mỉm cười*) Gi nữa? . . . Những tiếng đi đôi, nghĩa là có hai chữ ghép lại nhau.

HỌC TRÒ — *Khéo léo, gán guốc, xứng kền*.

THẦY GIÁO (*vừa cho điểm, vừa nói*) — Hừ! Chỉ có mấy chữ *cự phách, lôi lạc, siêu quần, bat chặng, bat tuy*, có thể mà không biết!

### Bưu chính

CÔ GIÁO (*trẻ tuổi*) — Nhà bưu chính là nhà *gì*?

Mới về rất nhiều tờ lụa đủ các mẫu để may quần áo mùa nực.

bán giá đặc biệt

trong tháng Juin

xin mời lại

**MAI ĐE**

26 Hàng Đường, Hanoi

THÍ SINH (*10 tuổi, giọng quả quyết*) — Thưa cô, nhà bưu chính là *nha đẻ*.

CÔ GIÁO (*mỉm cười*) — Sao em lại biết là *nha đẻ*?

THÍ SINH (*vẫn giọng quả quyết*) — Thưa cô, vì bưu nghĩa là *bưu*.

CÔ GIÁO (*nghe ngõ nghĩnh, hay hay*) — Nhưng bưu sao lại là *đẻ*?

THÍ SINH (*tưởng mình nói trúng rồi*)

— Thưa cô, vì bưu nghĩa là *phinh* ra, có bưu ra, nghĩa là có chửa, có nghén..

### Truyện con khèc

CÔ GIÁO (*vẫn cõi giáo trên*) — Em hãy giảng nghĩa chữ *liu-diu*.

Những người lớn dứng xem ở ngoài cửa sổ, ngay gần chỗ dự thi, bảo nhau: « Hồi gi lại hỏi khó thế! Đừng nói thẳng bé mươi mốt, mươi hai tuổi nữa, ngay chúng minh dây, hỏi chúng minh liu-diu là gì, chúng minh cũng chẳng biết là cai con khèc gì ». (tiếng con khèc đọc hơi to).

THÍ SINH (*tưởng có người nhắc*) — Thưa cô, liu-diu là *con khèc* à!

CÔ GIÁO (*dỗ mắt, ngượng với những người đứng xem, cho bấy diêm thực rõ ràng, để ai ai cũng trông thấy*) — Thôi được!

Có lẽ cậu học trò nhỏ kia từ đây yên tri rằng liu-diu là *con khèc*.

### Khái Hưng

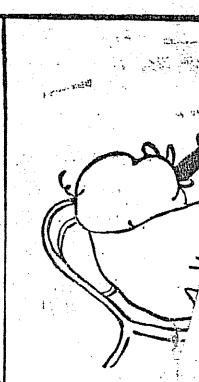
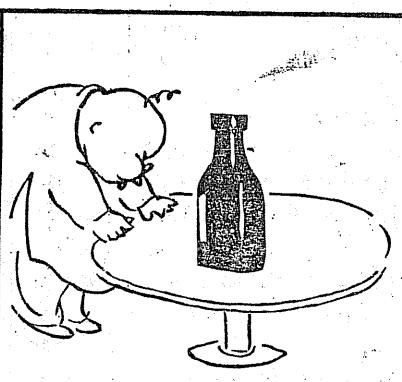
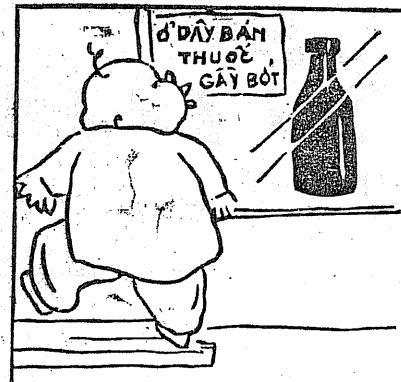


SACCOUSIL

### NGHI LẨM

A — Ông tê quá, mấy bạn tôi sang hỏi nợ ông, ông đều đi vắng.

B — Ấy, những lúc ông sang tôi là lúc tôi mang tiền sang già, ông đấy.



XÃ XÈ — Ta vào mua thử một lọ..

... Ô, phải uống dầu một tháng mới gầy được thì lâu quá.

... À ta uống thì chắc là k

# Trước cảnh mòn súng qua

## MỘT NHÀ DU LỊCH

**C**HIEC áo nâu cũ và nhiều chỗ, trông như cái áo cà-sa tàng với bộ mặt ngày thơ diêm ba chòm đầu nhỏ, Nguyễn-xuân-Thực có vẻ một nhà đạo-sĩ Tầu trả hình làm người ăn mày để đi chu du thiên hạ.

ÔNG CHÁNH ÁN. — Anh có nhận tội di hành-khất trong thành phố Hà-nội không?

Rũ tay áo, Thực ngược mắt nhìn ông tòa như chê ông không biết xem tướng rồi trả lời ra ngoài câu hỏi:

— Tôi mới ở nhà quê lên, nghe nói Hà-nội là nơi dò-hội phồn hoa, nên tôi đến xem chơi...

ÔNG BIENN LÝ. — Một nhà du lịch, anh là một nhà du lịch. Thực hàn-hạnh cho thành phố Hà-nội. Nhưng khi bắt được anh, khám trong túi anh không có lấy một trinh. Một nhà du lịch mà không có tiền....

N. X. T. — Vì thế nên tôi mới phải đi bộ. Tôi đương di bộ ở phố Tràng-tiền để ngắm nhà Gô-đa thì bị bắt.

Ô. C. A. — Chắc anh cũng muốn ngắm cả túi áo người qua lại nên mới đến nòng nỗi ấy. Anh có nhận anh đã có án về tội ăn cắp rồi không?

N. X. T. — Bầm, năm kia con bị ba tháng tù...

Ô. C. A. — Ý chứng cũng tại anh đi du lịch. Anh đã chối, được. Người làm chứng đâu?

Người cảnh-sát Kiều-quang-Hoạt, nhanh nhẹn bước ra vành móng ngựa. Sau khi giò tay lên thái dương như cái máy và đậm gót giày xuống đất thật mạnh, Hoạt khai nhanh như nước chảy:

— Hôm ấy, tôi đi tuần ở phố Tràng-tiền, thấy người này ngửa tay ra xin tiền một bà dầm.

N. X. T. — Ông trông lầm. Tôi trông thấy bà dầm bận cái áo đẹp thì tôi呢...

Ô. B. L. — Nhìn bằng con mắt nhà du lịch, phải không? (cử tọa cười)

NGƯỜI CẢNH SÁT. — Tôi không dám nói sai. Chính tôi trông thấy bà ta xin tiền.

N. X. T. — Cho tôi có xin tiền chẳng nữa, tôi cũng không làm hại ai cơ mà. Chẳng nhẽ tôi hết tiền, lại bắt tôi nhặt dòi, nhặt khát mà về quê...

Ô. C. A. (mỉm cười). — Anh lý luận lầm. Đề lát nữa thì có lẽ anh dám că rằng xin tiền là làm một điều thiện, đã làm cho người có tiền bỏ thi, xong được một việc phúc đức... Nhưng đâu thiện hay không, anh không được phép ăn mày ở thành phố Hà-nội. Anh muốn làm điều thiện ấy thì anh đi chỗ khác mà du lịch. Bây giờ hãy phạt anh tám ngày nhà pha.

Phát tay áo như phát một cái đuôi chũ, nhà đạo-sĩ Nguyễn-xuân-Thực diêm nhiên rồi vành móng ngựa đe vào khám xem chơi quang cảnh là mắt trọng áy.

Ấu cũng là một cuộc du lịch, một cuộc du lịch không mất tiền ăn, tiền ở..., của nhà nước biểu không.

### Tứ Lý

## HỘP THƯ

Ô. H. V. Ch. Chợ-phông (gare Phố-vị) ngân-phiếu 3\$00 nhận rồi.

Ô. Võ-thanh-Th. Trạm-gành (Tuy Hô) ngân-phiếu 3\$00 dã nhận và dã đổi chỗ rồi.

Ô. Vinh Hòa-xá (Hà-dông) ngân-phiếu nhận rồi.

Ô. C. T. Ân. — Ông làm ơn gửi ngay bản đền-tay và bản sang-sir-lưu đến bản báo.

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRANG-KIỆN, KHÓE M PILATES

LABORATOIRE  
59 RUE PAUL BE

khỏi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE CH

## Phòng kiến trúc

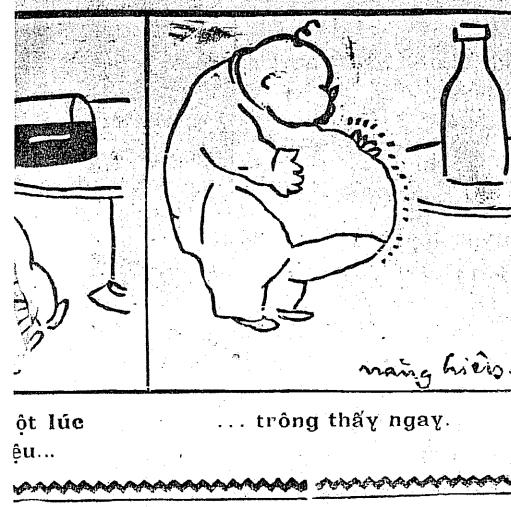
NGUYỄN CAO LUYỆN  
HOÀNG NHƯ TIẾP  
TÔ NGỌC VÂN

Nº 54, RICHAUD, Nº 54  
(số nhà thương Bảo hộ)

Nº 42, TRANG THI  
(Borgnis Desbordes)



PIL



## MÚA, MÚA DI

**V**ÀO rồi, ông Ngự-lieu văn-phòng kiêm thương-thứ bộ giáo-dục, cai-chủ bút-Nam phong và văn-sĩ già-nồi-tiếng, mới làm một việc đáng ghi nhớ trong lịch-sử.

Ông vừa mới lật lên Hoàng-thượng-xin-lập-lại-võ-ban-trong-Nội, một võ-ban bị bỏ-lại-rồi.

Át-ván-lai đến-võ. Một việc ấy đủ là cho cả-bé rằng ông Phạm-Quỳnh không những có-động-văn-mà-thôi, ông lại biết chuông-chí-cá-núra. Thật là một vị quan-võ-cá-vui, oai-phong-lâm-lâm-vá, nếu tôi toàn-nhàm, thì cả-tuồng-mạo-dường-không-núra.

Và công-việc của võ-ban ấy ra thế-nào?

Có-tura-lura-như-công-việc-của-một-gánh-hái, ôi-vậy. Người-trong-võ-ban-cũng-phải-di-ti, đội-mũ, mặc-áo-tuồng, deo-râu. Rồi thi-lối-người-của-một-thú-binh-khí, kẻ-duo-thuồng, người-quao-mác, khoa-binh-khí-rồi-tiết-lui-cho-có-phép-tắc, miệng-vừa-hó-hét-de-hi-oai.

Không-là-ho-phai-múa-may-quay-cuồng-cho-khó-cho-hay, cho-giỏi, cho-giǎo-giang, để-tỏ-cái-tuyệt-kỹ-của-nghệ-võ-gia.

Nhưng-cái-khổ-nhất-khi-lật-lại-võ-ban-đã-phải-kén-chọn-người.

Võ-bang-phải-ai-cũng-có-thể-sung-vào-võ-ban-được. Ấy-tuy-chỉ-có-múa-với-nhảy-nhưng-múa-thể-nào-cho-có-ý-vị, nhảy-thể-nào-cho-thật-mềm, không-phải-là-công-việc-ai-cũng-có-thể-làm-được.

Phải-hiện-rết-tinh-ý-mới-dù. Khi-múa, nhảy-phải-biển-lộ-được-hết-cái-tinh-thần-hay-của-nghệ-võ-là-ở-sự-mềm-rẻo, phải-lộ-rõ-cái-công-dung-võ-cùng-của-sự-mềm-mại-một-cách-nên-thơ-mới-mong-phát-triển-được-hết-cái-thần-ý-của-người.

Ông-Lê-Thăng, luật-khoa-liền-sĩ-con-đã-danh-bóng-thái-hop-vào-chân-Ấy-tầm. Còn-ai-hơn-ông ta-khi-cần-biết-dến-cái-mình-uốn-eo, hoi-huỷ-vàng-vâng, cái-cô-ngoặt-ngoéo-núra.

Ông-Phạm-lê-Bồng-cũng-xíng-dáng. Vì-hình-như-về-sự-mềm-rẻo-thì-ông-này-cũng-chẳng-chịu-kém-ai-và-cũng-dã-có-chứng-nghiện-nhiều-lần-rồi..

Còn-việc-deo-các-thứ-huy-chương-và-kim-khinh-thì-không-phải-nói. Ai-cũng-biết-ông-Bồng-thông-thạo-về-cách-Ấy-và-dã-không-từng-nghe-nói-những-khi-rồi-ở-nhà, ông-hay-dáng-trước-tâm-gương-lớn-lập-cái-dáng-diệu-thể-nào-cho-thích-hop.

Hai-ông-này-đã-được-người-ta-chú-ý-và-nghe-dầu-ông-Phạm-Quỳnh-cũng-dịnh-tâm-như-thể.

Còn-ông-Nguyễn-tiến-Lãng-chưa-biết-ý-dịnh-ông-thể-nào?

Thạch-Lam

# CUỘC ĐÊM

### Một tờ báo mới

NG Trần-trung-Viên đãng-dự định-cho-rá-một-tờ-báo-theo-một-thể-tài-và-một-tinh-cách-rất-mới-lạ, xưa-nay-chưa-từng-có-trong-làng-báo-an-nam. Tờ-báo-ấy-sẽ-dặt-tên-là-tờ Non-Nước-tuần-báo.

Kể-sự-mới-lạ-thì-nguyên-một-cái-tên-báo-vẫn-về-Ấy-cũng-dủ-mới-lạ-rồi.

Nghe-dầu-ông-Viên-định-dùng-tờ-báo-Ấy-làm-cơ-quan-ngôn-luận-chung-cho-những-kẻ-dã-dám-đuối-trong-bè-tình, nghĩa-là-những-kẻ-dã-cùng-nhau-nặng-lời-thề-non-nước.

Báo-Ấy-sẽ-chứng-nhận-cho-những-lời-thề-Ấy, và-sẽ-tìm-cách-làm-cho-cặp-nhân-tinh-lại-hòa-hợp-với-nhau-một-khi-có-người-không-giữ-trọn-lời-thề.

Nghe-dầu, muốn-được-hưởng-những-sự-ich-lợi-Ấy, cặp-nhân-tinh-bắt-buộc-phải-mua-mỗi-người-một-năm-báo-Non-Nước-trả tiền-trước, vì-báo-chỉ-chứng-nhận-lời-thề-cho-những-độc-giả-mua-năm-mà-thôi.

Nghe-dầu-báo-Ấy-lại-còn-dạy-bảo-cho-người-ta-những-cách-viết-thư-tình-cho-người-yêu, và-trên-mặt-báo, tuần-nào-cũng-dâng-những-mẫu-thư-tình-của-những-nhà-văn-sĩ-có-tiếng-dễ-ai-nấy-bắt-chュoc.

Báo-Non-Nước-làm-thể, rồi-không-biết-có-nước-nou-gì-không?

### Quý-hóa-quá

TÒ-Việt-Dân-trong-Nam-quả-là-một-tờ-báo-biết-săn-sóc-dẽn-dộc-giả.

Ngoài-những-cuộc-thi-thơ-mà-người-sướng-họa-là-những-nữ-văn-sĩ-có-tiếng, báo-Ấy-lại-Ấu-yêm-dâng-rằng:

Từ-nay, bạn-đọc-nào-gửi-mandat-về-nhà-báo-mua-trọn-năm-3\$50, sẽ-được-biển-6-chai-dầu-măng-Bóng-Sen-dẽ-tri-các-chứng-ngoại-cảm, hay-lấm...

Ấy-là-báo-Ấy-sơ-các-bạn-độc-giả-Việt-Dân-có-sinh-ra-chứng-gì-chẳng, nên-phải-phòng-bị-trước.

Cái-lòng-yêu-mến-Ấy-thực-dâng-cảm..và-dâng-soa-dầu-măng-Bóng-Sen.

### Không-dám...

TŘONG số Văn-học-mới-1935, nhận-so-sánh-và-phê-bình-hai-cuốn-truyện «Lá-ngọc, cành-vàng»-của-Nguyễn-công-Hoan và «Đoạn-tuyệt»-của-Nhất-Linh, ông-Trương-thế-Long-nói-nóng-hà-bút-viết:

Trước-khi-bầy-ra-trước-mắt-độc-giả-một-trang «Lá-ngọc-cành-vàng», tôi-tưởng-ông-(chỉ-ông-Nguyễn-công-

Hoan)-nên-dâng-khit-cửa-phòng-lại(tội-nghiệp-quá!)-đọc-quá-năm-lần-toàn-bộ-Đoạn-Tuyệt-của-ông-Nhất-Linh.Tôi-đi-cách-Tự-lực-văn-doàn-thường-cho-rắng: chỉ-có-mình-là-viết-được-tiêu-thuyết-mà-thôi.Họ-không-ngạo-dâu.Họ-nói-thực-đấy!...

Chết-nỗi, ông-Trương-thế-Long-vì-quá-nóng-mà-nói-ra-như-thế.Sự-thực-thì-chúng-tôi-trong-Tự-lực-văn-doàn-không-bao-giờ-có-nói-một-câu-như-vậy,và-cũng-không-bao-giờ-dám-tự-cho-là-chỉ-có-mình-mới-viết-được-tiêu-thuyết.Ông-Trương-thế-Long-hẳn-cũng-biết-hơn-chúng-tôi-rắng-phải-là-người-không-có-học-thức-mới-nói-như-vậy-được.Chúng-tôi-mong-ông-cải-chinh-dùm-cho-vì-ông-đi-đúng.

### Tại-sao-vậy

CÙNG-ở-trong-số-Văn-học-Ấy, ông-Phạm-Thái(không-phải-là-Phạm-Thái-ở-Tiêu-sơn-tráng-sĩ)có-viết-một-bài-nhau-dẽ-là «Khúc-fan-ly».

Tại-sao-lại-fan? mà-không-phản-như-người-ta-vẫn-viết?

Có-phải-chẳng-vì-tác-giả-sơ-viết-phản-ly-thì-bài-văn-ông-ta-sẽ-kém-văn-vé-đi-một-chút, và-sẽ-gọi-cho-người-đọc-nhớ-den-những-diều-không-sạch-sẽ-chẳng?

Nếu-quả-như-vậy-thì-tác-giả-nghỉ-lâm.Vì-nếu-bài-văn-ông-không-hay-thì-dẫu-ông-viết-fan-ly-hay-phản-ly-nó-cũng-vẫn-không-hay.Mà-dẫu-ông-muốn-lập-dị-ra-thể,không-hay-nó-cũng-vẫn-không-hay.Lại-còn-trái-lại-nữa.

### Thạch-Lam



—Bác-ký-Ấy, cái-bật-lửa-không-bật?  
—...Thì-dành-riêm-châm-nó-lên.

## DẤT PHÁT

Báo «Annam-mới»-quảng-cáo-cho-sự-bán-dầu-giá-các-dinh-cơ-diển-sản-của-ông-Vĩnh-ở-Hanoi, Tam-dảo, Cồ-bi, Lạc-dạo, Ngã-tu-sở, v... v... có-nhắc-lại-hai-câu-ngạn-ngữ-về-khoa-địa-ly-của-Cao-Biển:

Thứ-nhất-Cồ-bi,  
Thứ-nhì-Cồ-loa.

Dất-Cồ-loa-thì-ta-dâ-biết, chỉ-phát-được-dăm-chục-năm, rồi-bị-mất-vào-tay-Triệu-Đà.

Bây-giờ-ta-mới-biết-dất-Cồ-bi-lại-dữ-hơn, thời-kỳ-phát-lại-còn-ngắn-ngủi-hơn-dắt-Cồ-loa, vì-mới-được-hai-chục-năm, nay-dâ-bi-mất-vào-tay-nhà-Đông-Pháp-ngân-hàng.

Vậy-thì-chiem-giải-nhất-mà-nhường-giải-nhì-cho-Cồ-loa-là-đúng-lắm.

Thế-mới-biết-cồ-nhân-thâm-thực, đặt-một-câu-ngạn-ngữ-mà-hai-nghìn-năm-sau-mới-thấy-dúng-về-trên.

### LỐC CỐC TỬ

### NHÂN DỊP NGHỈ HÈ

### HỌC SINH MUA PHONG HOA

1) Sắp-đến-nghỉ-hè, chúng-tôi-dặt-riêng-cho-các-bạn-học-sinh-một-

#### “HẠN MUA NGHỈ HÈ”

### 3 thang

#### MÀ GIÁ CHỈ CÓ \$70

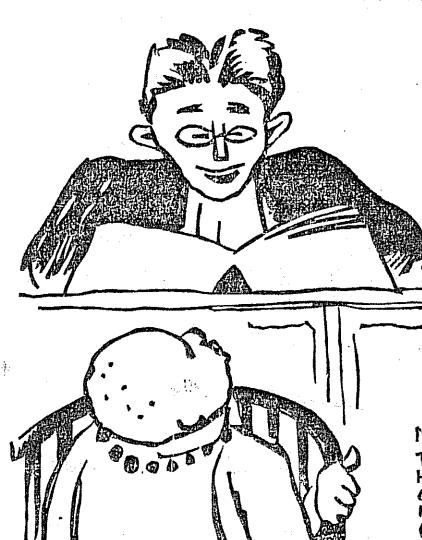
dành-các-bạn-bấy-lâu-vẫn-mua-lẻ-báo-ở-các-thành-phố-có-thể-mua-năm-được

#### ĐỂ XEM TRONG LÚC

#### VỀ NGHỈ Ở THÔN QUÊ

(có-thể-trả-tiền-bằng-tem)

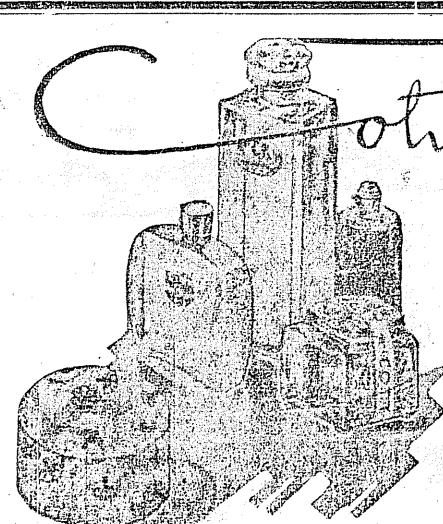
2) Bất-cứ-lúc-nào, học-sinh-mua-báo-dài-hạn-cũng-được-hưởng-giá-đặc-biệt: môt-năm-\$270 (trừ-10%)



N  
TH  
Ô  
NG

ÔNG CHÁNH ÁN — Nhà-sư-bị-can-vào-tôi-hiếp-dám.Có-muốn-kêu-ca-diều-gì-không?

NHÀ SƯ — Nếu-tò-ta-cho-con-thi-từ-này-con-xin-lu.



### SES PARFUMS

#### SƠN EAU DE COLOGNE

#### SES LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS

SES POUDRES AJOUTENT ENCORE DU CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

## COTY

NH VÀ TRẺ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN

ROBUR

R.E.L.

HANOI

— Giá-rất-rẻ —

Mỗi-hộp : 0\$40

Một-lần-chữa { 2.10

6-hộp

SSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi



## PHẦN THỨ NHẤT

I

**N**HUNG áp cái gối bông vào mặt để cho làn vải êm mát làm dịu đôi má nóng hừng. Nằm yên được một lúc, nàng lại vật mình soay người, hai tay ôm ghì chiếc gối vào ngực, rồi mở to mắt nhìn ra phía có ánh trăng lọt vào, lần thầm đêm từng bóng lá cây lay động trên bức màn the. Một cơn gió thổi qua rào rào trong rặng tre sau nhà. Nàng thở dài.

— Không biết đêm nay mình làm sao thế này?

Nàng thở dài thật mạnh một lần nữa cho khỏi thấy cái cảm giác nặng nề đè nén trên ngực, rồi nhắm mắt lại cố ngủ. Nhưng nàng không sao ngủ được, thấy đứa con nằm bên cạnh cựu minh, nàng ngồi dậy, phe phẩy quạt cho con. Nét mặt ngày thơ của đứa bé ngủ một cách bình tĩnh dưới bóng trăng làm cho Nhung tự thẹn về những ý nghĩ bất chính rộn rập trong tâm trí nàng lúc đó. Những ý nghĩ ấy, nàng thấy mang máng là bất chính, nhưng nàng không biết tại sao lại bất chính và cũng không muốn tìm xem cho rõ rệt là những ý nghĩ gì.

Nhung lại nằm xuống và vò tinh quen tay với cái gối ôm vào lòng. Nằm được một lúc, tự nhiên nàng hất cái gối ra, vứt mạnh vào góc màn, rồi ngồi nhambi dậy, bước xuống đất cởi vè túc hực. Thấy trong người nóng hừng mà cơn gió mát ban đêm cũng không làm bớt được, Nhung mở hòm lấy quần áo và cầm chiếc khăn mặt bông ra phía bể nước mula.

Nàng cởi áo cánh rời vội vàng lấy gáo múa đầy thau nước, rồi mạnh từ cõi xuống chân. Nhưng thấy hơi dâ chiu; nước mua mát rồi vào da làm cho nàng có cái cảm tưởng được mặc một chiếc áo lụa mềm mỏng, êm mát. Dưới bóng trăng, hai cánh tay tròn chinh của nàng đã trắng lại càng trắng hơn; mấy giòng nước từ từ chảy từ vai xuống bàn tay lấp lánh ánh sáng. Một cơn gió thoảng qua mơn man cánh tay như một cái hòn nhẹ nhàng. Nhung rùng mình, nhắm mắt, rồi cúi đầu úp mặt vào chậu thau, lấy tay vỗ nước lên trán, lên má.

Nghe tiếng động, Nhung ngưng lên. Bà án đứng bên kia bể nước hỏi:

— Con tắm đây à?

Nhung đáp lại câu hỏi của mẹ chồng:

— Thưa mẹ vâng. Trời nóng quá.. Me có rửa mặt, con lấy thau nước me, nước mua mát lắm.

Bà án nhìn con đâu, au yém nói :

— Thôi, con liệu tắm mau mà vào, khéo không cảm. Ai lại một, hai giờ đêm còn tắm như thế.



Rồi bà ra ngồi trên chiếc ghế mây dài đặt ở góc sân dưới giàn thiên lý. Nhung mặc quần áo xong cũng bắc ghế ngồi bên cạnh bà án. Nàng rút lược, rủ tóc ra trước gió cho chóng khô, rồi đưa mắt nhìn vò vẫn. Chung quanh chỗ nàng ngồi, mấy luống huệ nở hoa đều; mỗi lần gió thoảng qua, trông những bông huệ như một chùm sao trăng rung rinh. Hương thơm của hoa huệ lẫn với hương thơm hoa lý, hòa nhài tản漫 trong không-khi thanh tịnh ban đêm, phảng phất quanh chỗ Nhung ngồi, khiến Nhung tưởng như tóc nàng, áo nàng và cả da thịt nàng cũng đượm hương thơm ngọt. Nàng ngây ngất nhớ lại đêm động phòng hoa trúc năm năm về trước, hồi nàng mới mười tám tuổi, vì hương thơm mấy thứ hoa đêm nay phảng phất giống mùi nước hoa mà các chị em phù dâu đã vầy trên chăn, gói cướp của nàng.

Ngày ấy đối với nàng đã xa lắc; chồng nàng — người chồng mà nàng chỉ kính chứ không yêu, — mất đi đã hơn ba năm, đến nay không còn để lại cho nàng chút nhớ thương gì, mà chỉ để lại cho nàng cái duyên chưa chát của một quãng đời ái-ân chưa thỏa nguyện.

Thấy hai người ngồi yên không nói câu gì, Nhung cúi đầu nhìn qua rặng cam, bảo bà án:

— Ở bên kia có đèn sáng, không biết đèn của ai?

## CỦA NHẤT LINH

Nàng nói câu đó cho có câu mà nói, chứ thật ra nàng đã thấy bóng đèn từ lâu và nàng đã thừa biết đó là đèn của ông giáo dạy học lũ con cháu trong nhà. Bà án đáp :

— Chắc là đèn thầy giáo. Độ này sắp đến kỳ thi nên phải thức khuya học.

Rồi nhân tiện bà nói truyện về tinh nết ông giáo, khen ông giáo ngoan-ngoan, chăm chỉ. Nhưng lấy làm vui thích ngồi nghe bà án khen ông giáo, nhưng nàng vẫn khó chịu vì thấy bà mẹ chồng trước mặt nàng mà kẽ lè tinh nết tốt ông giáo một cách rất tự nhiên như vậy. Nàng khó chịu là khó chịu về bà án đã quá tin nàng đến nỗi mời ông giáo về nhà dạy trẻ mà coi là một sự thường, không kẽ dến rằng trong nhà có một người nàng dâu góa trai. Nhưng ngượng quá vội nói nửa đùa, nửa thật :

— Lúc ông ấy học chắc ông ấy chẳng nghĩ đến tiền đâu.

— Dẫu đèn là mấy tí. Cốt người ta hết lòng dạy trẻ.

Nhưng tuy nói vậy, nhưng ngay từ khi ông giáo chưa đến ở dạy học, còn thỉnh thoảng đến nhà chơi với em chồng nàng, nàng đã đem lòng thương hại vì biết ông giáo đương học ở trường bách-nghệ phải bị đuổi, nhà thì nghèo mà không có kế sinh nhai. Cách đó



ít lâu, vì trong nhà dòng trai cần một ông giáo, nên em chồng nàng đưa bạn về nhận chỗ dạy học tư ở nhà mình. Đến nay đã hơn một tháng mà Nhung vẫn coi như là không có ông giáo ở

trong nhà, thỉnh thoảng gặp nàng cái chào lả lè, rồi lại thôi không dè ý đến nữa.

Nhưng hôm qua... một sự tình cờ đã làm rối loạn cả tâm hồn nàng.

Chiều mát nàng ra đứng tựa cửa hóng gió, mãi cuì nhìn ngắm mây chàu lan. Lúc ngẩng lên, Nhung thấy ông giáo đứng ở hiên bên kia dương đầm đầm nhìn mình. Nhung không sao quên được vẻ hai con mắt ông giáo nhìn nàng lúc đó; tuy ở góa đã lâu, chung quanh lúc nào cũng có người săn đón mà không lần nào nàng thấy mình cảm động một cách mãnh liệt như thế. Nàng vội cuì mặt cho ông giáo khỏi ngượng, rồi quay vào nhà, nhưng từ lúc đó, nàng thấy mất hết cả sự bình tĩnh trong tâm trí, sinh ra mong ước vẫn vơ và bắt đầu nhận thấy đời mình đương sống là một đời thiếu thốn và ngang trái. Nhưng không phải là nàng yêu vì cái cảm-giác đó, không phải là cái cảm giác dịu dàng, êm ái của một người bắt đầu yêu, nó là sự lo sợ viễn vông về những điều không thể hường trước được.

Nhung liếc mắt nhìn vào trong nhà dưới ánh đèn để ở ban thờ lờ mờ hiện ra bức ảnh chồng nàng đặt ở bên cạnh bài vị. Nhưng nhìn chăm chú vào bức ảnh chồng như người đương đi trong đêm tối nhìn ánh lửa dâng xa để đón lối mà bước lên. Nhưng nhìn bức ảnh chồng, nàng vẫn thấy rưng rưng nỗi không, chồng nàng đã mất đi là mãi mãi, nàng biết là không còn một chữ liên lạc gì đến đời nàng nữa.

Có tiếng trẻ khóc ở trong nhà, là án bảo con đâu :

— Thằng Giao nó khóc, mẹ vào xem một tí.

Nhung bế con ra ngoài hiên, đi dạo lại lại, vừa đi vừa se sese hát ru. Ông đưa con trong lòng, Nhung thấy tần hồn dở rao rực, nàng nhìn con nở nụ :

— Con tôi hôm nay quấy quá, không được ngoan-ngoan.

Nhung nhìn thấy câu đó chỉ vào nàng rất đúng: nàng tình cờ mượn câu mắng yêu con để tự trách mình.

Lúc qua cửa buồng khách, vô tình nàng đưa mắt nhìn lên bức hoành phi treo ở chén tủ trê để bốn chữ vàng: « Tiết hạnh khả phong ». Bà án đã nhiều lần nói truyện khoe khoang với mọi người quen thuộc hoặc kể lại cho nàng nghe lai lịch bà tổ mẫu ở góa thờ chồng và nuôi con, sau được nhà vua phong tặng.

Bốn chữ « Tiết hạnh khả phong » to lớn ở bức hoành phi, tuy ngày nay nàng cũng trông thấy, nhưng đêm nay bắt nàng phải đề ý nhìn kỹ và nghĩ ngợi bàng khuâng.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

**MAISON NHUÂN-ỐC**  
ARCHITECTURE  
(Avant - Mètré et mètré définitif)

Mười bảy năm chuyên về kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiều nhà của Bản-sở vẽ, mà đã sáy tại Hanoi và các tỉnh xin tinh giá hia.

Siège : 168, Rue Lê - Lợi — Hanoi  
Sucursale : 63, Avenue Joffre — Thanh-Hoa

**HÀI CON HOẠN THANG HƯƠNG TRÀM XHUẤPHAI**

NƯỚC HOA "CON VOI"  
NÓI TIẾNG THƠM MÁT, NHE  
NHANG VÀ THƠM RẤT LÂU!

SENCE JASMIN PHUC  
BULIS HUÂN AGENT  
13 AVENUE HAI  
HAIPHONG

1 lọ 3gr	0\$20
1 tá...	1.60
1 lọ 6gr	0.30
1 tá...	2.50
1 lọ 20gr	0.70
1 tá...	6.00

# PHONG HÓA DIỀU TRA

## ĐƠN BIỂU MẬT GIÁ

(Tiếp theo Ngày Nay số 13)

Tôi đã thấy « sự quý », tôi đã thấy « vãi nầm » và ở giao hai hạng đó, một lũ « tiểu » xanh xao, kết quả ô trọc của hai thứ « chạy tịnh » gặp nhau.

Tôi sắp sửa nghĩ rằng có lẽ nhà thờ phật sắp thành một đường đường rất tốt cho hạng sự vãi ấy.

### Một đoạn tình sử

Nhưng, một ngày kia, tôi đã thấy chân ái tình đại thắng tất cả kinh kệ, đèn nhang, tất cả triết lý cao siêu của đức phật.

Một vị sư bà... yêu, yêu một cách sâu sa, thiết thực, sau khi đã trống cự ráo riết với tình yêu.

Bà đã đi theo tiếng gọi của con tim, nó thiết tha và gần gũi hơn tiếng gọi của thâm xanh với vợ. Hơn nữa, bà đã cấy lại tóc, xuất viện để làm một người vợ hoàn toàn, có đủ các đức tính của một đàn bà anh em.

### Tôi gặp bà Nguyễn-thé-Xương từ Xáo (1).

« Ăn mặn nói ngay còn hơn ăn chạy nói dối » (Lời bà Xáo, nguyên sư bà chùa Nam-dồng).

Một buổi tối, sự tình cờ đưa tôi đến nhà bà Xáo, nguyên Tì-khiêu-ni ở chùa Nam-dồng.

Nhà là một gian, chật hẹp nhưng sạch sẽ.

Ông Xáo, người già, xanh, dày một vẻ ốm yếu, nhanh nhều mòn tội ngồi xuồng một cái phản gỗ, hốc còn thừa vài chỗ trong hai cái phản kê dày nhà. Tôi nói « còn vài chỗ », vì trên phản đó chỉ có hai đứa trẻ cõi trường, song song nằm ngủ, một bộ khay chén, hai cái hồ, nhị Saigon và một ông... khách to tướng. Phản bên, một chiếc màn ám khói đã buông túm hụp, che không nổi tiếng một bà lão ngái ngủ, tiếng ru trầm và ngắn, èm-èm như tiếng tụng của nhà chùa di khuyễn giáo, và tiếng trẻ khóc.

Ông Xáo dựng từng đứa trẻ một dậy, dứt cá vào trong màn, rồi thong thả nói :

— Thằng cháu nhỏ, tám tháng, sốt và đi rữa da mẩy hôm nay. Cháu quấy lấm, còn hai thằng nhóc, lên bầy và lên sáu. Mười lăm năm nữa, tôi mới hết sợ chúng nó.

Tôi vừa an ủi :

— Nhưng rồi các em sẽ nuôi ông... thì đã có tiếng khàn khàn trả lời tôi :

— Thưa ông, cái đó còn nhờ trời phậtạ!

Tôi ngảnh lại nhìn: đó là bà Xáo. Bà gần bằng tuổi chồng, nhưng già quá, nếu thật bà mới ngoài ba mươi. Hai mắt bà buôn bã, chậm chạp, bộ mõi dày nhưng đều dặn, hai tai to. Như còn đeo di tích của dĩ vãng ở chùa, mặt bà giải và bụng bự, vẫn còn giữ cái vẻ từ bi, lạnh lùng, kin đáo và khồ hạnh.



Từ bộ mặt bà Xáo đến mọi vật trong nhà, dưới ánh đèn, tôi thấy như vỡ ra sự sống eo hẹp, phải tranh cuộp từng ngày với xã hội.

Thêm những tiếng trẻ sài, khóc! Thế là không còn thiếu một thứ gì nữa để được làm một dân nghèo khổ hoàn toàn.

Tôi nhìn cái nhí, nhìn về phía bà Xáo, và hỏi :

— Thế là thật như lời người ta nói vậy, ông Xáo?

Trên mặt ông thoáng một vẻ thông minh :

— Gần như vậy! Nhưng, chúng tôi lấy nhau thật ra nào có phải vì tiếng dàn...

— Tiếng nhạc đã gọi tình yêu, chứ không phải sắc thịt. Thế thì đó là điểm tình, ông à!

—...Nhưng đích thực vì cái quả kiếp nhà tôi phải thế. Mà chúng tôi lại đều tin rằng: thứ nhất thi tu tại gia, thứ hai tu chợ, thứ ba mới đến tu chùa!

Vẫn dáng gân dô, và đương cố ru cho con nín, bà Xáo nói thêm vào :

— Tôi tưởng « ăn mặn nói ngay, còn hơn ăn chạy nói dối ». Vâ lại, tam túc phật, phật túc tam, thưa ông.

Tôi nhìn bà mà nói to, cái câu tôi vừa chợt nghĩ ra :

— Tôi cũng tưởng hiện nay ái-tinh chân chính là một « tam đạo », khó theo hơn cả. Đầu đạo phật mà cũng không cuộp được tình yêu của bà, thi ông Xáo quả là một người hoàn toàn xung-xướng.

Ông Xáo sắp cười hay là ông đã cười một cách eay dàng, vì thằng bé lại bắt đầu cất tiếng khóc lè nhẹ sói ruột.

### Một đoạn thảm sử

Một cách chắc chắn được ngồi lâu với một người nghèo lương thiện, là nói đến đau khổ.

Đột ngột, tôi hỏi ông Xáo :

— Cậu bé, tôi nghe nói bà sinh lúc bà bị giam ở nhà Hoa-lô ?

Ông Xáo lóp một hụp nước, rồi vào thẳng câu truyện :

— Câu truyện ở tù đó, ai cũng biết; nghe nói đến, ai cũng thương hại nhà tôi.

« Thương tuần tháng chín tây năm ngoái, một tên điếm chĩ, gọi là đời T... vốn có

tư hiềm với anh em tôi, ba lần nó rất các ông đoàn đến khám thuốc phiện lậu ở nhà tôi.

« Mãi đến lần thứ ba, mồng mười, nó mới reo được và cho chúng tôi.

« Chính mắt tôi thấy nó đứng giữa sân sau, rút một cổng thuốc phiện còn ở trong bọc ra, dà dò cài hỏa lò và kêu rằng: « Tìm thấy thuốc phiện rồi ». Tôi không kịp kêu, vì người ta đã tóm lấy tôi.

— Công lý vẫn còn, sao ông không làm giấy mà kêu?

Ông Xáo không trả lời. Tôi nhìn ông, nhìn cảnh nhà ông, tôi tự biết câu hỏi của tôi là thừa!

Tôi để cho ông nói tiếp :

— Thế là họ khiêng tôi lên xe, vì tôi đang ốm. Tôi cưỡng lại, họ đánh mất mấy cái. Cargas không đau mấy...

Bà Xáo chưa lại :

— Lại còn không đau à?

—... Đau một tí ấy mà! Nhà tôi bấy giờ mới chu chéo, la lăng lên, tranh cuộp tôi với ông đoàn. Hắn chưa vượt mặt, nhưng nhất định nhận là người đã gây nên tội, dù cái tôi ấy chỉ gây trong tưởng-tượng, vì tôi xin lỗi với ông...

Mắt ông quắc lên, nhìn ngon дè :

—... Nếu thuốc phiện ấy là của tôi thì trời giết cả nhà, ba đứa con tôi đi, ngay đêm nay!

Tôi tưởng không nên đề ông thề độc hơn nữa, tôi hỏi :

— Thế là bà bị bắt?

— Vâng. Vì nó nhất định đẩy tôi xuống và ngồi lên xe. Ông đoàn đánh phai bắt hắn đi vậy... Nhà không có tiền nộp phạt, đánh phai chịu bốn tháng tù. Năm hôm sau, ở nhà pha, giở dạ dể, sinh được thằng cháu nhỏ đang sài kia. Đẻ cháu ra, vì mẹ con ăn nước mía kẽm, nên người cháu lột ra như cá chè...

Lột ra như cá chè! Tôi thương hại nhìn bà Xáo. Bà đang cùi mặt thong thả hôn con, tin rằng « nước mía » đã lột da con bà!

Ông Xáo nhìn vợ và con, mồ mang :

— Nào những lúc một thằng ốm giở, ta lunge ra nuốt một mẹ lõa, một em gân mù năm đó, một đứa cháu mõ-cõi và hai đứa con thơ. Công việc kiếm cơm cho ngàn ấy miệng, chả dám giấu gì ông, vốn là công việc hằng ngày của nhà tôi. Hắn ở tù, nào khác chỉ cả nhà tôi ở tù!

« Lại những lúc, bà vào phép thăm cháu út. Qua cái lỗ đứa đồ ăn, dưới trán song sắt, sờ cánh lay của con dâu mà trổng là sờ đứa cháu nội. Vì, thưa ông, nhà tôi không nỡ để mẹ chồng sê buồn mà chết, nếu đã trông thấy cháu hình thù như con mèo lột!

Rồi ông nhìn tôi, buồn bã :

— Tôi không thể quên được cái câu nhà tôi đã nói với tôi mỗi lần: « Minh về nhẹ, chăm nuôi lũ con cho khéo, còn em bé chưa chắc có qua khỏi hay không ».

« Thưa ông, nhưng giờ nào nỡ phụ người ngay. Cháu vẫn sống đó. Chỉ có đứa con người đã reo vaya cho nhà tôi, cùng sinh một ngày với cháu, thì lại không nuôi được.

Tôi ngảnh lại nhìn bà Xáo :

— Hy sinh thân minh để chịu tội cho chồng, có lẽ bà đã gây được công quả to hơn lúc còn ở chùa?

Bà thản nhiên, coi việc ở tù như việc ở chùa :

— Đàn bà mà ở tù thì có việc gì. Nhưng đàn ông mà ở tù một ngày cũng đủ làm bêu riếu đến tò-tòng, mà lại còn thêm khổ ra nữa!

Ông Xáo đợi bà ngẩn đi, sẽ nói với tôi, — Với ai, nhà tôi cũng trả lời đều như vậy. Nhưng với tôi, hắn nói khác: « Minh ốm yếu thế kia, mà ở trong áy lạnh lẽo, nhỡ có mệnh hệ nào, thì sao? »

Người ta có thể thoát ra nhiều sáo ngữ của tình yêu. Nhưng, chịu ở tù thay cho chồng, phải chẳng là cái kết quả hơn muôn năm tung niêm?

Tôi từ giã vợ chồng ông Xáo, với một câu truyện lầm thường đối với dân nghề: trong lâm hồn thấy lạnh lẽo và trống trải vô cùng.

Tôi đã được thấy « ái-tinh », — ái-tinh của một vị sư đã trở lại với đời tục lụy, — mà dè từ nay, có lẽ không bao giờ được trông thấy nữa...

(còn nữa)

Trọng Lang

*Tôi bàng lóng cho Ông Xango  
lặng ở bao phong hoa lung  
chỉ loạn hưng-sử-của-tôi  
lúi tui làm bà-bà-chuẩn  
nay đóng chờ đến lúc tôi  
chiết xâm đãi lấp chong*

*Ha Dong ngày 20 tháng  
năm 1935*

*Ấu thi linh  
Bảo*

(i) Đoạn này viết để tên người thực vì bà Xáo lịc Âu thị Lưu đã bàng lóng cho đăng lên báo.

NHÀ XUẤT BẢN

## ĐÓI NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hòn bướm mờ tiên	của Khai
Hưng (nghìn thứ 4)	. . . . . 0\$40
Anh phái sống	của Nhất Linh
và Khai Hưng (nghìn thứ 2) (hết)	
Nửa chừng xuân	của Khai
Hưng (nghìn thứ 5)	. . . . . (hết)
Giồng nước ngọt	của Tú Mỡ 0\$50
Gánh hàng hoa	của Khai Hưng
và Nhất Linh. . . . . 0.60	
Tiếng suối reo	của Khai Hưng. 0.40
Mây vẫn tho	của Thế Lữ . . . (hết)
Cạm bẫy người	của Vũ tr. Phung 0.45
Đẹp của Nguyễn Cát Tường	. . . 0.35
Vàng và máu	nghìn thứ 3. 0.45

DƯƠNG IN

Đoạn tuyệt của Nhất Linh

### SẮP IN

Hòn bướm mờ tiên	(in lần thứ ba)
Anh phái sống	(in lần thứ hai)
Giòng đường gió bụi	của Khai Hưng
Nắng thu	của Nhất Linh
Đời mưa gió	của Khai Hưng, Nhất Linh
Gói tạc đạn	của Thế Lữ

## VO-DỤC-DIỆN

KIẾN TRÚC SỰ — TỐT NGHIỆP T.M.T.D.P.

### NGUYỄN-TƯỜNG-LÂN

Họa sĩ tốt nghiệp T. M. T. D. P.

Nº 57, Route de Hué, Nº 57

Chuyên về kiểu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo các lầu - tinh chũ vật liệu. Đi xa không tinh liền thêm.

Có giảng học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giấy toán pháp thường và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

## Đau dạ dày, Phòng lịch

Có dự thi  
cuộc thi  
của C.P.A.

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phong dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghịch nhiều quá, làm cho can khí ứ kinh, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tay, người tâu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

### TUYẾT NỌC LÂU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán dám đoạn 3 ngày hết đau, tuân lê tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì.

Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khói, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hàn, khí hư bạch đái giá 0\$30 5 ve khói.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Hué (phố chợ Hôm), Hanoi

# VĂN CHUNG QUANH MỘT BỨC THƯ

## TÙ QUAN - VIÊN DẾN VĂN HỌC TẠP CHÍ

**D**ÁNG lẽ chúng tôi không nhắc tới câu truyện này làm gì nữa. Sự thật đã rõ rệt trong bài trả lời của chúng tôi ở số báo NGÀY NAY số 13 rồi.

Nhưng vì gần đây có một vài bạn đồng nghiệp, trước khi đọc bài trả lời ấy, đã cố ý không hiểu sự chính đáng của NGÀY NAY, và cố ý đem những lời bất nhã dèm pha chúng tôi.

Bài này đem lại sự mỉm bạch cuối cùng trong việc đó, và nhân thể để chúng tôi cảm ơn các bạn đồng nghiệp đã có lòng tốt săn sóc đến chúng tôi một cách đáng cảm động.

Câu truyện ấy như thế này.

NGÀY NAY, trong một số, có đăng một bức thư của ông Hoàng-văn-Vi tức Phòn, con trai Đè-Thám ở Bắc-giang, trong thư nói đến những sự sai ầm của Quan-Viên trong truyện Cầu

Quan Viên: Cầu Vồng Yên-thể chỉ là một bản phiên dịch những truyện về Đề Thám của người Pháp, mà Quan Viên công nhiên ký tên nhận là của mình.

Ông Quan Viên, vì muốn che lấp sự ấy, đăng lên trong một số báo Loa, một bức thư của Hoàng-văn-Vi gửi về cho ông ta, trong thư, ông Vi không những không nhận viết bức thư nào cho NGÀY NAY, lại nói thêm vì « học hành dốt nát, kiến thức hẹp hòi, công kích thế nào được ngài ».

Ông Văn Vi, con trai Đề-Thám, mà đến nỗi phải hạ bút viết những câu như thế, thật cũng đáng ái ngại thay.

Các bạn lại ái ngại nữa, nếu các bạn hiểu biết cái địa vị của ông Vi hiện giờ. Nếu các bạn biết rõ cái thân-thế ông ta từ lúc còn ẵm ngửa trên tay người vú nuôi trung thành và dũng cảm, đã phải chịu bao nhiêu nỗi gian truân, khổ sở rồi.

Tại sao Quan-Viên có được bức thư ấy, và tại sao Văn-Vi lại phải buộc lòng không nhận cái thư chính ông ta đã gửi, chẳng phải tại một lẽ rất đau đớn sao?

Chúng tôi đã nói người ta nói ông Quan-Viên là một người có thể mạnh. Mà ông Vi tuy công kích Quan-Viên, nhưng lại không phải công-kích Quan-Viên, vì Cầu Vồng Yên-thể nào có phải của ông Viên viết ra và nghĩ ra đâu!

Những người nghĩ ra truyện đó, tôi xin nhắc lại, là những nhà văn-sĩ Pháp. Vì

tíে cho nên ông Vi đáng lẽ gửi cho Quan-Viên cái lá thư mà chúng tôi đăng ở N.N. số 13, là lá thư mà ông đã đưa cho chúng tôi (xem bức thư bên tay trái). —lại phải bỏ đi mà viết lá thư ông Quan-Viên nhận được, lời lẽ trong thư thực đúng như ý Quan-Viên muốn.

Chúng tôi thật đã ngạc ngùng mà đăng cái thư ông Văn-Vi đưa cho, đã lo lắng cho ông « nếu trên cái thân-thế phong trần lận đận của ông trước kia, sẽ thêm không biết bao nhiêu nỗi đau đớn, sự khó khăn cho cuộc đời ông sau này... » (N.N. số 13).

Nhưng, sự thực rồi bao giờ cũng thắng, mà sự ép buộc do thế mạnh chỉ được có một thời.

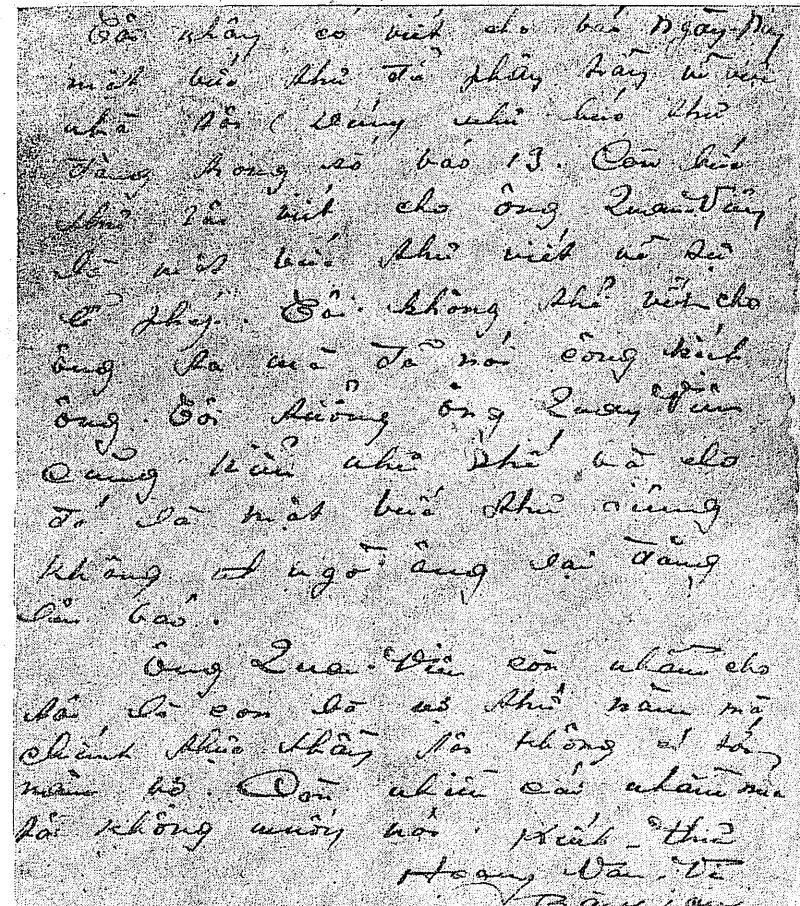
Ông Văn-Vi, con trai Đề-Thám, thấy vì một bức thư ông gửi cho Quan-Viên mà câu truyện sinh ra mờ ám, mà có thể làm cho người ta lầm gieo sự ngờ vực vào ông. Nên, gần đây, theo sự công bằng của lương tâm và có lẽ theo cái chí khí mạnh mẽ của giòng máu còn vướng vit trong tâm phổi, ông viết cho chúng tôi bức thư sau này (xem bức thư bên tay phải).

Thật là minh bạch, thật là rõ rệt, không còn ngờ gì nữa.

Như chúng tôi đã nói, sự thực bao giờ cũng thắng. Và cái lòng chính đại quang minh của người trong sạch, hòa nhã khoan dung bao giờ cũng thắng những cách đê-hèn của người dèm pha mình.

Chúng tôi chỉ ái ngại cho những bạn đồng nghiệp ấy đã muôn dim người mà lại hóa ra tự dim miuh.

**Bức thư  
ông H.V.  
Vi mời  
gửi cho  
báo N.N.**



Văn Học tạp chí số 2 có đăng một bài công kích thái độ của NGÀY NAY mà báo ấy cho là đáng ngờ. Lời lẽ sỗ-sàng không lịch-sự, song cái đó cũng không đáng trách làm gì.

Chỉ đáng trách một nỗi: nếu bạn đồng-nghiệp chưa đọc bài trả lời của NGÀY NAY mà đã vội phán đoán như vậy, là tỏ ra quý đồng-nghiệp cố ý không muốn thấy lẽ phải của người dèm pha người.

Nếu Văn Học đã đọc bài kia rồi, thì sự ấy tỏ ra một cách rõ rệt — xin lỗi đồng-nghiệp — rằng bạn không hiểu cái chi hết, tuy là báo Văn Học mặc dầu. Mà cái ý muốn của bạn đồng-càng-nghiệp rõ ràng.

Quý đồng-nghiệp có nói: « trong kinh thánh có câu: con chó lấy đá ném trôi, vì hòn đá sẽ rơi vào đầu con đó.

Thì hòn đá ấy đã rơi xuống đầu Ngày Nay... »

Không, hòn đá ấy rơi xuống đầu Văn Học đó. Mà chừng như nặng nề lắm thì phải, quý đồng-nghiệp à, vì chồng chất bao nhiêu cái tối tăm nhỏ mọn nữa thêm vào.

Theo gót chòn quý đồng-nghiệp, Ngọ-báo cũng lục dăng bài của Văn Học, lại nói thêm rằng sở dĩ đăng « là chỉ muốn các bạn đọc Ngọ-báo được rõ điều hư, thực, chử chẳng có ý bối xấu các viên biên tập bên Tự lực văn đoàn.... »

Cái nhả ý ấy lại khiến chúng tôi cảm động vô cùng và muốn cảm ơn quý đồng-nghiệp vô hạn nữa.

Mà Ngọ-báo đã muốn cho các bạn đọc được rõ thực, hư, Ngọ-báo sẽ được vừa lòng...

Vì, trên tờ Ngọ-báo, cũng như trên tờ Văn-Học, chúng tôi sẽ mượn hai bạn đồng-nghiệp làm cho độc giả được hiểu rõ rằng: chúng tôi sẽ có bài cải chính đáp lại cái thịnh tình của hai đồng-nghiệp đã đối với chúng tôi.

Bài cải chính đó, cũng như bài này, sẽ đem đến cho câu truyện bức thư

sự thật rõ ràng: sự thật chỉ có một, không thể đổi thay, không thể mờ ám được.

Chúng tôi hãy đợi và xin các bạn đọc hãy đợi xem cái thái độ của hai quý đồng-nghiệp bấy giờ ra thế nào?

Họ sẽ cúi đầu trước sự thực mà tự mình nhận lỗi, hay họ sẽ như người kia đang ở trong phòng tối di ra, nhắm mắt trước ánh sáng quang lòa...?

Nhưng có một điều chắc chắn mà hai quý đồng-nghiệp không nghĩ và không ngờ tới:

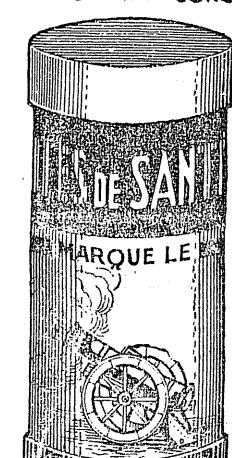
Tự-lực văn đoàn mà hai quý đồng-nghiệp định dèm pha và nói xấu, Tự-lực văn đoàn sẽ thấy cái chính đáng, trong sạch của mình tỏ rõ hơn trước nhiều...

Ngày-Nay

Vì cần đăng bức thư trả lời này nên bài phóng sự về « An-curop » và truyện « Giòng suối xuân » phải dè lại kỳ sau.

**Muốn khỏi bệnh TÀO  
nhức đầu, nặng bụng, hồi  
thở hôi hám, tinh thần buồn  
bức, mồi bưới tói uổng 1,  
2 viên.**

**"DƯƠNG-LỰC-HOÀN" hiệu  
"SUNG THẦN CÔNG"**



**Tánh chất NHUẬM TRẮNG!  
KIẾN HIỆU NGAY!  
KHÔNG CÔNG PHẠT**

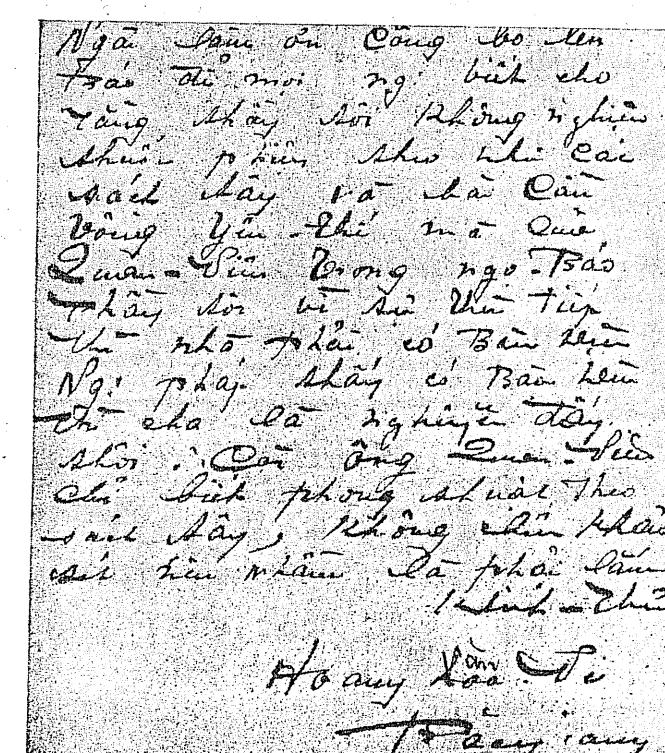
**GIÁ RẤT RẺ**

**1 ống 10 viên**

**Có bán tại các  
hiệu bào-chế TÀY**

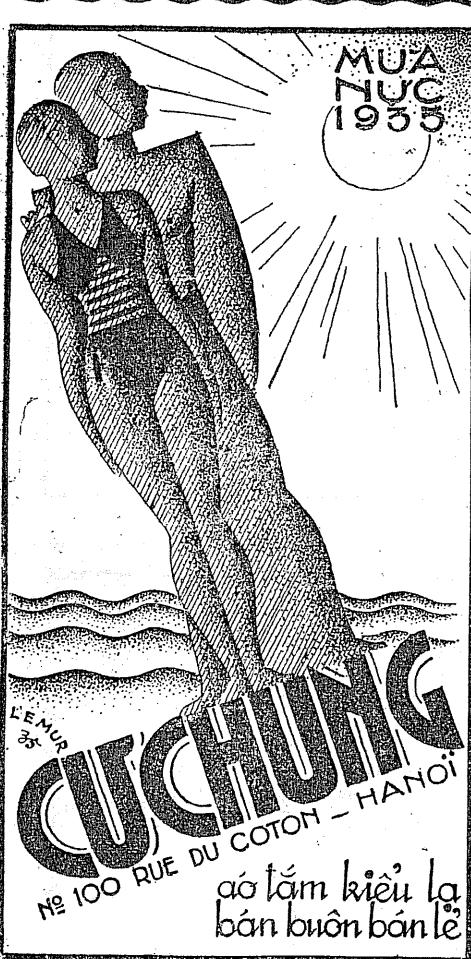
**và các tiệm trú  
bán thuốc TÀY**

**020**



võng Yên-thể.

Bức thư ấy với một bài trong « cuộc diễn báo » ở Phong Hóa chứng nhận một cách rõ rệt cái tội đánh cắp văn của



## VIỆC TUẦN LỄ

Quanh việc dùng rượu trắng chế rượu thuốc và làm nước hoa

Hanoi. — Sở Thương-chánh Hanoi đã trả lại số tiền ký quỹ của các nhà làm nước hoa không có giấy phép. Mỗi nhà phải nộp phạt \$5.00 và \$2.40 tiền phí lòn về việc làm biên-bản.

Còn các nhà bào chế, nhà nào bán rượu ngâm 35 độ phải phạt \$0.10 một lít, nhà nào có rượu lên quá 35 độ phải phạt \$2.10 một lít — về tội làm mất tinh-cách rượu.

Nhiều nhà có rượu ngâm 35 độ đã chịu nộp phạt. Còn các nhà có rượu trên 35 độ chưa ai chịu nộp vì tiền phạt quá nặng — có nhà tính phải nộp tới 30\$.00.

### Mò lại kho vàng Hải-nhuận

Thanh-hoa. — Hai chiếc tàu binh, Touane và My-tho, hiện đậu ở sông Hảm-rồng, đã được lệnh ra Sầm-son để mò lại kho vàng Hải-nhuận. Trên mỗi tàu có 28 người, một khẩu súng đại-bác 75 li, 2 khẩu 37 li, 4 súng cối xay, 10 khẩu súng thường và nhiều súng sáu.

Quanh vụ một sĩ quan tàu Amboise bị bắt

Saigon. — Sau khi ông Hai Deschamps bị bắt về tội làm trung dan cho hai đảng Cộng-sản Pháp và Nam, người ta đã biết thêm rằng ông Deschamps còn lén việc giao thông với các đảng phái Cộng-sản ở Saigon, Hongkong và Thượng-hải nữa. Ông Deschamps anh, làm ở tàu Claude Chappe, lờn những tờ huấn-lệnh của em để phân phát cho các đảng viên ở các miền Trung và Bắc.

Nay là lần thứ ba ông Deschamps đã gặp mặt Trần-văn-Giao và Ng.-văn-Đức, hai đảng-viên Cộng-sản ở Saigon — trước có theo học trường Staline — và có chao cho hai người nhiều thư từ, huấn-lệnh và 2000p.

Theo lời khai của Giao thì đảng cộng-sản ở Hồng-kông vẫn chuyên gởi thuốc dan và khí giới theo máy chiếc thuyền của người Tàu đem về miền Nam.

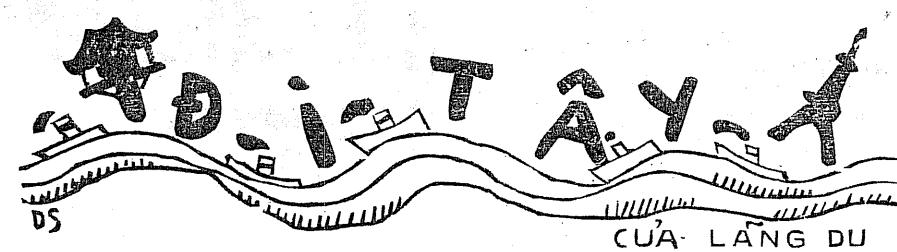
Các báo giới Pháp nhường cho báo giới Nam số tiền chánh phủ thuê cỗ động cho cuộc xô số Đ P.

Saigon. — Chánh phủ có trả cho các báo Pháp và Nam ở Saigon 3.400p, để làm quảng cáo cho cuộc xô-số Đông-pháp. Chèo il, báo giới Pháp đã nhường số tiền đó cho báo giới Nam. Với số tiền này, liên đoàn báo giới sẽ lập hai nhà nghỉ mát ở Nước ngọt.

Nước Nga sẽ đóng 3 chiếc máy bay lớn bằng chiếc Maxime Gorki

Nước Nga định đóng 3 chiếc máy bay lớn bằng chiếc Maxime Gorki để thay cho chiếc Maxime Gorki vừa bị cháy.

Những máy bay này sẽ có 8 động cơ, ngoài 23 phi công, chở thêm được 40 hành khách. Có đủ máy điện, buồng ảnh, buồng chiếu bóng, häng vò-tuyến-diện, 16 máy nén và một máy in.



Hay là Pháp du hành trình nhật ký.  
(Lặng nụ cười, để che sự thực).

Đi xa về tha hồ nói khoác.

PHẠM QUỲNH

LÊ THĂNG

Đi cho biết đó biết đây.

Ở nhà với ông Dương-bá-Trạc biết ngày nào khôn.

Phong dao tầu

Con rùa đi chậm nhưng chắc chắn

NGUYỄN CÔNG TIẾU

Người ta có dì mới biết là mình đi.

Tư tưởng rất thâm thúy của LĂNG-DU

## TRƯỚC KHI ĐI

Trong lúc đợi

Ôi xin phép và dự định  
đi Tày ngoài ba tháng  
chưa đi được. Cả  
ngày hết ra lại vào,  
buồn chán lạ. Cứ 5  
phút lại nhìn ra ngoài  
cửa sổ ngắm những  
hang quả bánh đi qua và ngâm :

...non nước đang chờ gót lăng du.

Phải đến lúc có người bạn bảo tôi  
rằng độ ấy ông Thế-Lữ chưa làm câu  
thơ đó, nên tôi mới chịu thôi không  
ngâm nữa.

### Tập làm bồi

Sau tôi nghĩ ra được một kế rất  
riêng : là xin làm bồi tầu. Làm bồi thi  
chắc không khó, vừa kiếm được tiền,



lại vừa không mất tiền tầu sang Pháp.  
Thế là tôi bảo tinh-nhàn tôi cho mượn  
một cái mâm đồng và hai cái cốc để  
tập làm bồi.

Cả ngày tôi mang cái mâm trên cõ  
để hai cái cốc đầy nước, lẩy rồi chạy  
quanh nhà, tưởng như mình đương  
hầu trên tầu-thủy. Thỉnh thoảng tôi lại  
đảo cái mâm nghiêng ngã, tưởng chừng

núi đứng ở trên tầu, sóng đánh chòng  
chành. Tập mấy ngày vẫn chưa được  
thạo, mà phải cái khát nước tệ. Sau  
tôi mới phát minh ra rằng bồi không  
bao giờ hâu khách bằng nước lâ. Tôi  
liền bảo tinh-nhàn pha hai cốc cà-phê  
nước đá, cho giống sự thực.

Từ lúc đê hai cốc cà-phê, tôi đậm  
khát nước luon, sau tôi phải đặt bốn  
cốc mới đủ.

Uống cà-phê mãi cũng chán, tôi  
bèn lấy rượu thay vào cà-phê. Dùng  
rượu được cái lợi là lầm lúc thấy  
minh đảo quay, nghiêng ngã y như lúc  
tầu gặp bão. Ấu cũng là một cách tập  
cho quen khỏi say sóng vè sau.

Trên kia, tôi có nói : Làm bồi vừa  
kiếm được tiền, lại vừa không mất  
tiền tầu sang Pháp. Song tôi nhận ra  
rằng làm bồi theo cái cách riêng của  
tôi đã tốn tiền, lại có ngày kia hết cả  
tiền sang Pháp. Thế là tôi hết cả hy  
vọng làm bồi : thôi cũng là tại số phận  
cả.

Nhưng từ đó, tôi đậm ra nghiện rượu.

### Mưu Gia-cát

Gửi đến 10 lá đơn xin phép đi mà  
không có một bức thư trả lời nào. Tôi  
nhិết có lẽ tại trong đơn minh nói xin  
sang Pháp để thu thập lấy cái văn hóa  
tây phương, học lấy cái khoa học tôi  
mẫu nhiệm của nước Pháp, khảo cứu  
về thiên-văn, địa lý, triết học v.v...,  
nên họ cho mình là một thằng vừa nói  
khác vừa giở người.

Một hôm vì tinh-nhàn đến rủ tôi  
đi chụp ảnh làm kỷ-niệm, nên tôi thấy  
này ra trong óc một cái mưu rất thần  
tinh.

Tôi viết đơn gửi cho ông Công-sư  
tỉnh tôi chử không gửi lên tòa Thống  
sứ như trước nữa. Tôi mặc quần áo  
ta, đội cái mũ trắng, rồi cầm đơn về  
tỉnh nhà : tôi khummings nút vào buồng  
giấy nói là xin phép sang Pháp.

Tôi cố nói bằng thứ tiếng tây « giả  
cầy ».

Ông Sứ nhìn tôi như có ý bảo :

— « Ngài » muốn sang Pháp học mà  
« ngài » nói tiếng tây y như một con  
bò I-pha-nho (tục ngữ Pháp).

Tôi nói tiếp :

— Tôi muốn sang Pháp để học nghề  
anh.

Ông Sứ thốt ra một tiếng :

— À !

Nghĩa là trong bụng ông nghĩ :

— Ư, có thể chứ.

Ông lại hỏi :

— Nhưng sao anh lại phải sang tận  
Pháp mới học được nghề anh ?

Tôi đáp liều :

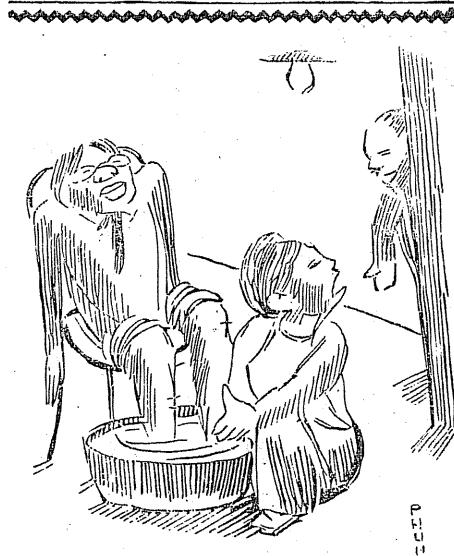
— Bầm, vì khách hàng của hiệu tôi  
phần nhiều là người Pháp, nên tôi  
nhិết phải sang tận Pháp học chụp  
cho quen.

Cái lý của tôi không có lý một chút  
nào nhưng ông Sứ cũng cho lời tôi nói  
là nghe được. Ông bèn ký giấy cho  
tôi đi.

Ấy thế là tôi đương làm bài tập sự  
nhảy ngay lên làm một người thợ ảnh  
thực thụ.

(Còn nữa)

Lăng-du



THÀNH NHỎ — Thưa cô, có cháu  
nào để con rửa rau không ạ ?

BÀ CHỦ. — Em chờ tí nữa, cậu sắp  
rửa xong.

## CÂU

N. 11. — Trẻ tuổi, có bằng C.E.P.F.I.,  
biết đánh máy, muốn dạy học, hoặc làm  
nhà buôn.

Hỏi :

M. Hàng

36, Quai Clémencau — Hanoi

N. 12. — Trẻ tuổi, học lực vào bậc tú tài,  
kiêm chồ làm, thư ký hoặc kế toán. Công  
việc nặng nhọc bao nhiêu cũng làm được  
Hỏi tòa báo.

N. 13. — Cựu học-sinh nam Sư-pham  
(4e Anné) đứng đắn, muốn tìm nhà tử tế  
bảo trẻ để có thể học thêm. Hỏi tòa báo.

N. 14. — Học lực bằng tú tài, đứng đắn,  
minh dạy trẻ nhà tử tế để học thêm.

Hỏi :

M. Lợi

92, Phố Mới — Hanoi

N. 15. — Có bằng Sơ-học Pháp-Việt.  
Tim việc đứng bán hàng, dạy học tư...

Hỏi tòa báo.

N. 16. — Người nhanh nhẹn, thật thà,  
chăm chỉ. Đã học năm thứ ba trường Bưởi.  
Muốn tìm một việc làm.

Hỏi tòa báo.

## AI ĐỌC "DO'I NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ :

Về bộ Công nghệ có : Day làm 40 nghề ít vốn \$2.00 ; 30 nghề  
để làm \$1.50. Kim-khí và cơ-khí \$0.80, v.v. — Về bộ Thể-thao  
có : Tập võ Tắc (1 à 5) \$1.76, Võ Nhật \$0.50, võ ta \$0.40, võ  
Tây \$0.60, Day đà ban \$0.30. — Về bộ Y-học (lâm thuaxe) có :  
Y-học tùng-thur (1 à 10) \$5.00, Sách thuốc kinh-nghiệm \$0.59,  
Xem mạch \$1.00, Đàn bà \$1.00, Trẻ con \$1.00. — Về bộ Thần  
học : Day Thời-miễn (1 à 5) \$2.00 và T. M. Nhật-bản \$0.50,  
Trường sinh-thuật \$0.50. — Về bộ Mĩ-thuật có : Sách dạy  
đàn Hué và cải lương \$0.50, Sách dạy vẽ \$1.00, Day làm ảnh \$1.00.

— Về bộ Lịch-sử có : Định Tiên Hoàng, Lê Đ. Thành v.v. —  
Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết  
\$0.40, Thương mại kế toán chỉ nam \$1.50. Còn các thứ linh-tinh  
như Nam nǚ bí-mật, Giá Lẽ, Học chữ tây v.v. Ngót 100 thứ. Xa  
mua thêm cước gửi mua buôn có trú hué-hồng. Thơ đẽ:

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

## TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẨN NHỮNG BỆNH NƯU SAU NAY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;  
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu O\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa càphê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau  
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMacie CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

# VÔ-BÌNH-DẦN DƯỢC-PHÒNG

(PHÂN-CỤC)

13, RUE DES CANTONNAIS, 13 — HANOI

Khắp Bắc-Kỳ và Ai-Lao, VĂN-HOÀ Đại-lý tông-cục ai muốn làm Đại-lý xin do: 8, Rue des Cantonais, Hanoi

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC  
PHÒNG TỈNH CHUA?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khó, thì cứ dùng tới. Còn như thấy "tiền mất tật còn" hì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị được 92% số người bệnh. Thuốc này của nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn nhất ở Đông-Pháp là:

VÔ-BÌNH-DẦN

DƯỢC-PHÒNG, CHỢ-LỚN

Tên thuốc là:

## Huê-liêu-giải-dộc-hoàn

KÈU TẮT LÀ SỐ 60. GIÁ 1\$01 1 HỘP

dùng được 5 ngày. Trị tuyệt:

## Lâu, dương-mai, hột-xoài

bất cát mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không đại-ngôn rằng thuốc này là « Thần-Dược », nhưng giấy trắng mực đen còn dò, cái danh-giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm-thường cho lòn của hao công, làm mất lòng tin cậy.

Hồi bà con anh em có bệnh!!

Muốn mạnh cứ yên trí, dùng

## HUÊ LIÊU-GIẢI-DỘC-HOÀN

PHÂN-CUỘC VÔ-BÌNH-DẦN Ở KHẮP NƠI:

SAIGON

118, Rue d'Espagne

DAKAO

179, Bd Albert 1er

NHATRANG

37, Route Coloniale I

PNOMPENH

4, Rue Ohier, 4

BIENHOA

Rue Bataille

MYTHO

Quai Galliéni

QUINHON

Avenue Gialong

THUDAUMOT

Près du marché

HANOI

13, Rue des Cantonais

Giấy kiều mới mùa bức 1935 bằng VÁI "THÔNG HƠI" đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu,

## VẠN-TOÀN

95. PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

CÓ NHIỀU KIỀU KHÁC NHAU, RẤT ĐẸP, VÀ LẠ MẮT CHUA DÂU CÓ

Giá mỗi đôi từ:

3 \$ 50

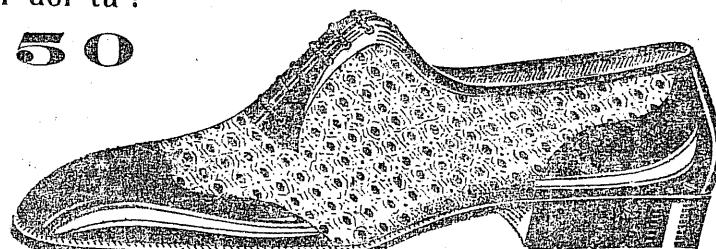
trở lên

Có

catalogue

gửi đi

các tỉnh



## MYTHO

là tỉnh thành lớn nhất ở Nam-kỳ kể Saigon và Cholon

MYTHO là mỗi đường gần phản nón xứ Nam-kỳ.

Các nhà thương-mãi, chế-tao, các nhà xuất-bán, sách-messen mòn hàng minh-dặng có động-sắt

sắn và bán chạy ở Mytho xin giao nó cho nhà buôn

TÂN THANH NIÊN

ĐƯỜNG ĐÔ HỮU VI — MYTHO

là một nhà buôn thành-thật, sét-sắn, làm đại-lý cho cá

n-hà-báo-lớn-Nam, Trung, Bắc và là sở-phát-hành-của

TRÀ HUẾ ĐỘT LONG THÀNH

đặc-tính: THOM-NGON-MÁT

## XIN GIO'I THI KIEU

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.



Dai lý — HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses — YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc — PHỦ-LÝ: Bùi Long VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch — THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phuc Lai — Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐỘNG,



## CUỒNG NGÂM THI TẬP

(tập thứ I)

Tác-giả: NGUYỄN-TẢO

CUỒNG NGÂM THI TẬP là của nhà

nhà-nho cuồng tên là Nguyễn-Tảo, tự Pháp Ngôn, hiệu Văn Chai vẫn vẫn... một nho thi sáu lần trượt cả sáu, rồi... nhàn buôn mà rượu, nhàn rượu mà thơ, điên điên, cuồng cuồng, ngâm ngâm, vịnh vịnh, tự quên mình là kẻ hủ nhõ vụng về nghè làm thơ vậy»

Phiền một nỗi, ông ấy lại không quên xuất bản tập thơ của ông.

Thoạt tiên, ông ấy ca tụng chữ quốc ngữ:

Sao bằng chữ quốc ngữ này

Học dăm bảy tháng nên thầy minh kinh

Rồi ông ta quả quyết:

Ai đi chớ có tự khinh

Có ngày ta cũng nổi danh hoàn cầu

Lập trường suốt cả năm châu.

Nhưng trước khi dạy học năm châu, ông hãy bắt đầu dạy trẻ con Tầu và trẻ con Pháp học đã.

Chuồng rèn mồ đánh gắp xa

Ba tam, bốn tú, một lá uyн noн

Tôi cũng xin theo ông tiếp luon:

Ngũ năm, lục sáu, hai do,

Thập mươi, cửu chín, đui zờ mười hai.

Ông lại dọa:

Lại đem các sách Âu-phương

Đóng lầu tiềm thủng, mở đường hàng khóng.

Dịch ra quốc ngữ cho thông.

Nhưng ngay ở dưới, ông vịnh núi

Tuyết-sơn ở huyện Hoài-an:

Đẹp tuyết, tím mai tùng mây đỡ.

Chắc là đóng tàu bay để di tìm mai và dập tuyết. Ông này dáng chừng co chí mạo-hiểm.

Tả Tương san (núi Voi) ông có hai

câu bắt hủ, nhất là câu dưới:

Túc sương đóng lại giời như chán

Bạch khi phun ra thẳng tra voi.

Trước khi dạy trẻ Pháp học tiếng

tày, ông học nói tiếng tày cho quen.

Nó bảo ông hèn, ông cũng uy. (oui)

Nhận tiện ông tập nói tiếng Án-độ:

Vì ông sợ chủ oán sá lỵ.

Nhưng rồi ông lại bảo không học

tiếng Pháp:

Nó bảo ông ngu, ông cũng ứ, Vì ông không học tiếng me-sú, Me-sú không học, luong không có Còn lấy chim (1) đâu cúng tiêu thư.

Tôi vẫn chưa hiểu tiếng me-sú là tiếng nước gì, mà ông đồ của tôi nhất định không học.

Một hôm, ông gói đầu lên châm cầm nghe tiếng đàn rồi thiu thiu ngủ liền. Trong lúc đó thì mũi ông ngáy o-o hòa với tiếng đàn:

Mái ngáy o-o theo vần họa.

Nhung sao mũi lại ngáy? Có lẽ vì thấy cái chứng lạ đời ấy, nên ông:

Lòng lo ngay-ngáy, cất con phiến.

Ông Tảo lại là một thi-sĩ đa tình nữa. Nhìn bánh chôi nước, ông nghĩ lần-thần đến hay:

Mình tròn lồng lốc, trắng phau phau Một tấm lòng sor, lại đỗ ngẫu.

Phải duyên thi-văn dính cùng nhau.

Có lúc buồn, ông lên xem đá Vọng-phu ở Lạng-sơn:

Rêu cổ sầm pha, má vân hồng.

Ý chừng đá Vọng-phu thấy ông

Ra cửa Tam thanh lết mắt trông,

nên ilen đỏ má lên đầy chứ gì?

Đã thế, ông chưa tha, ông lại lên một lần nữa:

Chơi núi Vọng-phu (lần thứ hai).

Nhớ cảnh, lâu ngày lại đến trông

Hồi nàng, nàng vẫn đứng nom chồng.

Lần này, ông không thèm đứng nhìn, ông cất tiếng hỏi cần-thận. Nhưng hỏi mà nàng vẫn đứng nom chồng.

Ý chừng nàng muôn bảo nhã ông Tảo rằng:

— Xin ông đi về ngay cho. Ông hay hối lội thời lầm.

Chúng tôi cũng bắt chước nàng Vọng-phu bảo nhã ông Nguyễn Tảo rằng:

— Ông đi ngủ ngay cho. Ông hay thơ thẩn lội thời lầm.

Lặng-Du

(1) Chim: bắc con chim.

## PRÉPARATION INTENSIVE A TOUS LES EXAMENS ET CONCOURS

par MM.

VŨ-BÌNH-LIÊN,

Bacheliens en Philosophie.

VŨ-BÌNH-HOË

Etudiants en Droit.

NGÔ DUY-CẨU

Bachelier en mathématiques.

(mention Bien). Diplômé d'études physique chimique

et naturelles.

COURS PAR CORRESPONDANCE

POUR TOUS RENSEIGNEMENTS S'ADRESSER À

M. VŨ-BÌNH-LIÊN

24, Boulevard Amiral Courbet, HANOI

## HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

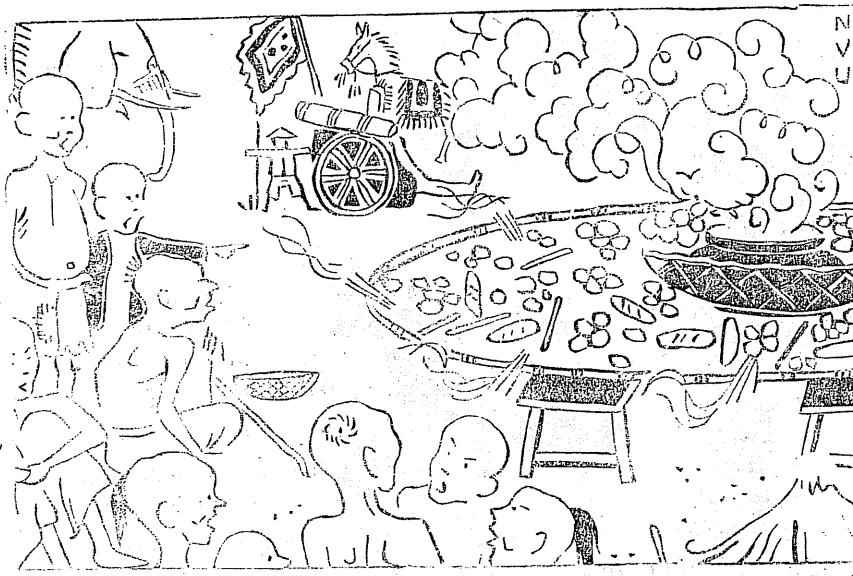
Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lâu thi nên mau mau dùng thuốc Châub phách qui đồng hoan số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phat lang thận, không hại đường sinh dục, chong khói bệnh mà lại rõ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thi tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoan số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không dùng sớm khói sợ thành kinh niêm. Bệnh kinh niêm mau lo trú, khói lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý — HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses — YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc — PHỦ-LÝ: Bùi Long VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch — THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phuc Lai — Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐỘNG,



Những người no bụng thì làm lè cǎu mát, còn người đói bụng thì dự lè để cǎu no.

Trong bọn đến cǎu no có một người ăn tham nhất. Người đó là ai và ở đâu?



#### Kết quả

Phụ trương Trung-bắc số 5447, trong bài « Hai iinh hồn »:

Dứa bé xinh xắn, mຸm mິm nay  
mỗi năm, sáu tuổi đầu, nó là kết  
quả của đời nàng...

Vậy dứa bé xinh xắn, mຸm mິm  
ấy là cái chết mất rồi! Rõ hoài!

#### Khác nào

Cũng trong bài ấy:

... Loan thấy con chạy ôm chaoảng  
đẩy mình thì khác nào như Loan  
được nhẹ-nhang, sung-sướng.

Rõ, ông viết văn như thế thì khác  
nào như ông viết văn như thế.

#### Đập mạnh...

Vẫn bài ấy:

Câu nói thật thà, non-nót và ngày  
thơ của Ngọc đã đập mạnh vào trái  
tim khờ héo của Loan.

Khác nào như thanh củi đập mạnh  
vào lưng nàng. Cho nên:

Nàng òa lên khóc.

Nhưng may mà nó non nót đấy...

#### ...và ném nhẹ

Lại trong bài ấy:

Ánh nắng của một buổi chiều  
xuân nhật, nhẹ nhàng ném vào tẩm  
kinh ngoài cửa sổ.

Để cho nó khỏi vỡ chứ gì?

#### Nếu và thì...

Ngô-báo số 2311, trong truyện:  
« Bộ mặt thực của một cuộc bàu cử »:

Nếu, từ cách chúng tôi dùng  
như lời các nhà biên tập báo nhán-

loại thi, những người ra tranh cử  
với các ông... là một dàn lợn.

Mà nếu, không đúng, thì, các ông  
ấy... là một dàn vịt.

#### Việc! Việc!

Cũng số báo ấy, trong bài « Mùa  
truyện » của Thảo-Thao. Tác giả kể  
truyện một người thất nghiệp không  
chỗ nằm đêm, bỗng gặp bạn di chơi  
khuya về hiến cho một việc:

Tôi ngăn người nhìn bạn, nghĩ  
thầm: Việc? Làm gì có việc? Tôi  
chẳng tin có việc... Nhưng mà có.  
Việc.

Thế là những bốn việc. Sao còn  
không có. Việc! Sao còn không tin  
có. Việc!

#### Cả tiền cũng phải tội

Cũng số báo ấy, trong thời sự  
Phúc-yên:

Nguyễn Văn Đẹ bị sáu tháng tù,  
còn số tiền 342\$ bị phạt gấp hai.

Số tiền kia thì tội tình gì mà nó  
phải phạt? Mà lại còn phạt gấp hai.  
Tội nghiệp.

#### Bằng một cách...

H. P. T. B. số 19, trong bài « Tình  
nữa chặng ».

Có tội chặng nữa chỉ tội cái người  
đã dùng nó (ái-linh) bằng một cách  
sai lầm.

Mà câu văn này có ngò nghê chặng  
nữa thì cũng chỉ tự cái người đã  
viết nó bằng một cách ngò nghê.

NHẤT DAO CẠO

## Certificat

Chúng tôi công nhận thứ rượu chồi Hoa Kỳ dùng để vạ cho các bà, các cô khi làm sân, cung  
kỳ hay, lai kiền hiều và thứ phấn xoa rôm hiệu "Con-Gà" của Ý đại lợi, trẻ con người lớn khi tắm  
xong, cạo xong, chấm vú mít lận rộm, hết mụn, khói ngứa lại thơm nhiều, thật là thứ phấn  
đáng quý lại rẻ tiền. Chúng tôi ký cho ông NAM-TÂN mấy chữ này nhận thực làm bằng chứng lên  
các báo để giới-thiệu các bà dùng thứ mới biết là tốt và kiền hiệu lắm. 17 Bà Đõ có bằng  
đối-nghiệp mĩ nhì Hộ-sinh ký: 9 bì ở Hanoi 8 bì ở Haiphong. Các tỉnh lần lượt sẽ đăng sau.

## Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên đến phòng cố vấn pháp luật  
Số 5 phố Hàng Gia cũ, Rue des Cuirs cạnh bến chợ Hàng Gia, HANOI

KIỆN CÁO, ĐƠN TÙ, HỢP ĐỒNG, VĂN TỰ, V.V.

GIỜ TIẾP KHÁCH: Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ — Buổi tối từ 8-9 đến giờ

## VIEN-DÔNG TỐN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÈ LẬP NÊN  
Công-tý vò danh hùn vốn 4.000.000 phat-lăng một phần tư đã góp rồi  
Công-tý hành động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916

Đăng-bạ Hanoi số 419

#### GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892  
Sở Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

#### BẢNG XỒ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1935

Mở ngày thứ hai 29 Avril 1935 tại sở Tổng-cục: 32, phố Paul Bert ở Hanoi hồi 9 giờ  
30 sáng do ông Lồng chủ toạ, ông Phạm-văn-Thu và ông Nguyễn-Binh Nam dự toạ  
cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

Số phiếu đã trúng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
3.193	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần 3193-3 M. Nguyễn-văn-Anh à Saigon, lĩnh về . . . . .	1.000\$
41.058	3193-5 M. Monze Avit à Phnompenh, lĩnh về . . . . .	1.000\$
	Phiếu này chưa phát hành:	
4.867	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn 4867-3 M. Ung-đức-Trung à Phan-thiết lĩnh về . . . . .	200\$
	4867-5 M. Huynh-công-Vang à Saigon, lĩnh về . . . . .	200\$
10.700	Huynh-thi-Loi à Tuy Hoa, lĩnh về . . . . .	200\$
24.302	Un porteur à Hanoi, lĩnh về . . . . .	1.000\$
31.539	M. Đặng-thê-Vinh, à Vinh, lĩnh về . . . . .	200\$
35.025	Phiếu này chưa phát hành.	
2.857	Lần mở thứ ba: Miễn trừ không phải góp họ 2857-2 M. Philippe Cox à Hanoi, lĩnh về . . . . .	108\$ 20
6.888	2857-4 M. Prak Nhèp à Phnompenh, lĩnh về . . . . .	108\$ 20
13.638	M. Bourelly à Uong Bi, lĩnh về . . . . .	532\$ 00
23.760	Mme Turpin Lyonnet à Thành Hoá, lĩnh về . . . . .	262\$ 00
28.909	Mlle Hoàng-cát-Tường à Phuc-yên, lĩnh về . . . . .	102\$ 80
32.935	Lo-thi-Bao à Bìng Lập, lĩnh về . . . . .	101\$ 60
34.261	M. Trần Bình à Sadec, lĩnh về . . . . .	100\$ 40
	Phiếu này chưa phát hành.	200\$
	Giá mua	Giá phiếu lại ngay
	đến đổi ống	

Những phiếu kia sau này không được dự các cuộc xồ số vì tiền tháng chưa đóng  
3193-1 — 3193-2 — 3193-4 — 91 — 4867-1 — 4867-2 — 4867-4 — 7201 — 14208 — 15993  
19078 — 23918 — 20119 — 2857-1 — 2857-3 — 2857-5 — 5697-A — 5697-B — 11911  
16825 — 18826 — 24640

Kỳ xồ số sau định vào ngày thứ tư 29 Mai 1935, tại sở Quản Lý ở  
Saigon số 68 đường Charner hồi 9h,30

**NHÀ IN VIEN-DÔNG** có in đủ các  
thứ giấy má, sổ sách tư và nhà  
buôn. Ai cần hỏi giá tiền hay cách  
thức gì xin vui lòng chỉ dẫn.

**NHÀ IN VIEN-DÔNG** có đủ các sách  
vở giấy bút. Có tập Nguyệt-san **Livres  
Nouveaux**, quý-khách cần dùng xin  
gửi hàn.

**NHÀ IN VIEN-DÔNG** có kho giấy to  
chứa đủ các thứ giấy lót giá lại hàn.

**NHÀ IN VIEN-DÔNG** lấy làm hàn  
hạnh biểu các quý-khách mua hàng  
trả tiền ngay: cứ 3\$ hàng thi biểu  
một phần năm vé Cuộc xồ số Đông-  
Pháp.

## VIEN-DÔNG ĂN QUÁN

HANOI-HAIPHONG

# xi-qà và thuốc-lá hiệu MÉLIA

là hiệu thuốc "ngon và nổi tiếng hơn hết"

Ai đã dùng qua  
điều công-nhận răng  
không có thứ thuốc  
lá nào lại có được  
cả ba đặc tính :

**THƠM  
NGON**

và RẺ  
như thuốc lá hiệu  
**MÉLIA**



chỉ có 0\$06 một gói **Marina rouge** mà trước kia bán những 0\$10

Đại lý độc quyền: RONDON ET Cie  
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

MUA MỘT LỌ KEM HAY MỘT HỘP PHẤN

**EM TRẺ LAI MƯỜI  
TUỔI**



MỘT CUỘC PHÁT-MINH RẤT LẠ-LÙNG VỀ SẮC ĐẸP CỦA MỘT BÁC-SĨ

Sắc đẹp là điều kiêng cốt yếu cho hạnh-phúc của người đàn-bà. Nhưng sắc đẹp ở da. Xưa kia những người đàn-bà qua tuổi đành chịu mất cái sắc thanh-xuân. Ngày nay khoa-hoc đã phát-minh ra được một chất có thể giúp cho người đàn-bà vẫn hồi cái sắc đẹp của mình một cách rất dễ. Chất ấy chứa ở trong thứ Crème Tokalon mới. Đem sicc thử Crème này lên da cho nó thẩm vào trong thịt thi lập tức những vết rãnh ở trên da như mìn, nốt ruồi đều mất sạch. Nước da lại trắng trẻo, mịn-màng, như lứa tuổi còn non. Không những thế, dùng Crème Tokalon thì mình đã giữ được sắc đẹp, lại còn được thêm sức khỏe nó hiện ra ở trong cái nước da sáng-láng mơn-mờ, trẻ trung

nhanh da quả tiễn-đảo. Hơn nữa những người kém nhan-sắc mà dùng Crème Tokalon thi cũng đòi ra đẹp một cách dị-thường. Vậy mỗi buổi chiều, trước khi đi ngủ các chị em nên dùng thử Crème Tokalon, sắc hồng, thứ Crème ấy nó nuôi da và làm cho nước da trẻ lại trong khi ngủ. Còn mỗi buổi sáng thi dùng thử Crème Tokalon, sắc trắng. Chất ấy nó làm cho nước da troi-lắn, lại và dễ đánh phấn. Rồi lúc chị em soi gương sẽ thấy mình có một cái sắc đẹp lộng lẫy như ngọc, bóng bẩy như tiên, cái sắc đẹp mà nếu không dùng Crème Tokalon thi không bao giờ có được. Hãy dùng Crème Tokalon đi. Sẽ thấy hiệu quả tốt. Nếu không thì tiền mình mua sẽ hoàn lại cho mình

**LA CRÈME ET LA POUDRE TOKALON**

BẢN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KÝ VÀ TRUNG-KÝ  
ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN Ở BẮC-KÝ VÀ TRUNG-KÝ

Maron, Rochat et Cie — 45, B<sup>e</sup> Gambetta à Hanoi

**Cinéma Palace**

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Tuần lễ này — CHIẾU TÍCH: **TARTARIN DE TARASCON**

Một phim rất hay do tài tử khôi hài trứ danh RAIMU sắm vai chính. Chuyện phim đồng theo với nhà văn sĩ ALPHONSE DAUDET. Dàn cảnh là ông RAYMOND BERNARD và những câu nói trong phim là của ông MARCEL PAGNOL soạn rất khéo, khiến ai xem phim này cũng phải buôn cười đến tút bụng. Xin cam đoan vui cười suốt buổi, RAIMU sắm trò trong phim này được hết thảy các báo Pháp hoan nghênh và liệt vào hạng phim hay nhất.

Tuần lễ sau — Từ thứ tư 5 đến thứ ba 11 Juin 1935

CHIẾU PHIM: **LE ROSAIRE**

Có những tài tử ANDRÉ LUGUET, LOUISA DE NORMAND và CHARLOTTE LYSÉS. sắm những vai chính. Một cuốn phim tình rất cao thượng cảm động thương tâm.

**Cinéma Tonkinois**

Từ thứ sáu 31 Mai đến thứ năm 6 Juin 1935

CHIẾU PHIM: **LES VOLONTAIRES DE LA MORT**

Phim Hoa Kỳ nói tiếng pháp do nhà lực sĩ KEN MAYNARD và con ngựa TARZAN sắm vai chính. Tội phạm rất hoạt động, có những cảnh đánh nhau rất dữ dội, đánh nhau trên mảnh ngựa, tung giày, nhất là con ngựa TARZAN tinh khôn không sao xiết kẽ, bao phen giàn nan cứu chủ — cuốn phim này phong cảnh rừng núi tuyệt đẹp, chó ném hổ qua.

**SỮA NESTLÉ**  
— Hiệu con chim —



**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON**  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các  
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.

— — — — — Ở KHẮP ĐÔNG ĐƯƠNG — — — — —

